

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ

Cửu Thập Lục Niên

Tòa Thánh Tây Ninh



TẬP SAN BAN THẾ ĐẠO – SỐ 014

Ngày 12 Tháng 04 Năm 2021 DL - Ngày 1 Tháng 3 Năm Tân Sửu AL
Lễ Kỷ Niệm Đức Cao Thượng Phẩm





TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

Mục Lục Tập San

I. CHƯƠNG I - TIN TỨC

- I.1 Thư Xác Nhận từ Thánh Thất Cao Đài Paris, Pháp Quốc4
I.2 Tin Tức từ Thánh Thất Cao Đài Houston Texas7

II. CHƯƠNG II: Lễ Kỷ Niệm Đức Cao Thượng Phẩm - Ngày 1 Tháng 3 Âm lịch.....12

III. NGHỊ LUẬN ĐẠO - CÙNG NHAU HỌC ĐẠO

- III.1 CHƠN PHÁP ĐẠI ĐẠO.....29
III.2 The Laws of Heaven and Laws of the Earth (Luật Thiên Điều và Luật Thế Gian)
English & Vietnamese.....46

IV. PHÂN ƯU

- IV.1 PHÂN ƯU - Cố Chánh Trị Sự PHAN VĂN BỐT – Hưởng Thọ 80 tuổi52
IV.2 PHÂN ƯU - Cố Hiền Tài QUÁCH VĂN HÒA – Hưởng Thọ 76 tuổi53
IV.3 PHÂN ƯU - Cố Hiền Tài LÊ HỮU HỢT – Hưởng Thọ 81 tuổi.....54
IV.4 PHÂN ƯU - Cố Hiền Tài PHẠM KHIẾT DÂN – Hưởng Thọ 82 tuổi55

V. LIÊN LẠC (CONTACT INFO)56



LỜI GIỚI THIỆU

Kính chào Quý Chức Sắc, Chức Việc, Quý Đồng Đạo, Quý Thân Hữu, Quý Bạn Đọc gần xa!

Nhân Lễ Kỷ Niệm Đức Cao Thượng Phẩm, chúng tôi đặc biệt dành trọn Chương II trích lược khái niệm tiêu sử Đức Ngài để chúng ta cảm nhận được sự huyền diệu của Đấng Tối Cao hiện hữu với tất cả chúng ta như thế nào thể hiện qua lịch sử Đức Ngài Cao Thượng Phẩm. Và qua đó, chúng ta có thể cảm nhận được sự hy sinh, sự khổ cực đường bao của các Bậc Tiên Khai Đại Đạo nhất là qua bài thi hiển lễ của Đức Ngài "Ngánh Lại Mà Đau"

Ngánh lại mà đau cảnh đoạn tràng,
Cõi Thiên mừng đặng dứt dây oan.
Nợ trần đã phủi, lòng son sắt,
Ngôi vị nay vinh, nghĩa đá vàng.
Cởi tấm chơn thành lòa nhứt nguyệt,
Phơi gan chí sĩ nhuộm giang san.
Bốn mươi hai tuổi sanh chưa phủ,
Để mắt xanh coi nước khai hoàn.

Bài Thi cho chúng ta thấy sự hy sinh lớn lao vô vàn của Đức Ngài Cao Thượng Phẩm Cao Quỳnh Cư.

Trong Tập San này, chúng tôi đăng tải tin tức từ Thánh Thất Paris, và Thánh Thất Cao Đài Houston Texas. Theo Thư Xác Nhận có thiện ý của TT Paris, chúng tôi nhận được tin mừng là có sự kêu gọi đóng góp từ Cao Đài Âu Châu để xây dựng Thánh Thất Cao Đài ở Bruxelles, Belgique (Bỉ Quốc). Đó là điều vạn hạnh của toàn Đạo Hải Ngoại. Chúng tôi nghĩ rằng, để tạo được sự đóng góp **một cách hiệu quả**, người đứng gây quỹ phải đưa thêm thông báo về kế hoạch xây dựng, địa điểm đất đai, không gian, thời gian xây cất, xây cất theo lối kiến trúc nào, đã có kiến trúc sư và giấy phép xây cất chưa, nhà thầu là ai, tổng cộng chi phí ước tính bao nhiêu, hiện tại ngân quỹ có bao nhiêu và còn thiếu bao nhiêu, ban tạo tác xây dựng là ai, thuộc tộc đạo hay hương đạo nào. Thánh Thất Paris có đưa ra Thư Xác Nhận là không biết ban tổ chức cũng như không có liên hệ đến sự xây cất Thánh Thất Bỉ Quốc nhưng nếu TT Paris trong tương lai biết được những kế hoạch xây cất khả thi cụ thể và có tiềm năng thành công mà không lãng phí tài trí và vật chất của đồng đạo Cao Đài một cách minh bạch, thì có lẽ đồng đạo Cao Đài sẽ ĐỒNG THANH TƯƠNG ƯNG ĐỒNG KHÍ TƯƠNG CẦU và sẽ dùng mọi cách hỗ trợ. Trong tập san này chúng tôi đăng tải Thư Xác Nhận chân thành của Thánh Thất Paris và mong Ban Tổ Chức xây cất Thánh Thất Bỉ Quốc tiến hành cung cấp tin tức để giúp gây quỹ một cách hiệu quả hơn.

Chúng tôi cũng đăng tải tin tức nóng hổi từ TTCĐ Houston Texas về v/đ làm sao và bằng cách nào mà TTCĐ Houston có thể vượt qua cơn thử thách tài chánh trong mùa đại dịch Covid-19 toàn cầu.

Và sau cùng là trong mục Cùng Nhau Học Đạo, chúng tôi đăng tải bài Chơn Pháp Đại Đạo của Q.S Nguyễn Ngọc Nương diễn tả các thuyết Phương Tu Luyện Kỹ một cách đơn giản nhưng phi thường, nhẹ nhàng nhưng đầy mạnh bạo, mộc mạc nhưng đầy cao siêu. Cơ Qui Thiên, và Cơ Qui Hòa được diễn đạt một cách đầy tính độc đáo, đầy tính thực tế, đầy tính khoa học, một cách hữu hình và một cách vô hình trong sự Hiệp Nhất với Thiêng Liêng và Hiệp Nhất với nhân loại. Bạn đọc hãy đọc thử xem để chiêm nghiệm được



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

tính độc đáo và sắc xảo đó, để có thể giúp chúng ta học hỏi được phương cách sống hướng thượng, hướng tâm linh, và góp bàn tay thúc đẩy bánh xe tiến hóa.

Trong mục Cùng Nhau Học Đạo, chúng tôi cũng đăng bài phát biểu của HT Trinh Ngọc Túy, tại Buổi Họp Viên Liên Quốc Tế Bắc Mỹ do HWPL tổ chức, so sánh về Luật Thiêng Liêng và Luật Thế Gian khi áp dụng vào đời sống để phân biệt giữa sự tội lỗi và công bình chính nghĩa. Đề tài này rất độc đáo, nhưng bài phát biểu của Cô Ngọc Túy xúc tích ngắn gọn thể hiện nổi được tính độc đáo của đề tài này. Mong bạn đọc đón xem!

Tập San Ban Thế Đạo sẽ là tiếng nói của Cao Đài Hải Ngoại, mục đích là phục vụ truyền thông/truyền tin theo tôn chỉ Cao Đài và sẵn sàng đăng tải các bài viết của quý vị có cùng với mục đích cao cả đó. Tập San Ban Thế Đạo Hải Ngoại hàng tháng đăng tải trên web site <https://www.caodai.international/>. Mong quý vị thưởng thức các thông tin và chúc an lành!

Tập San Ban Thế Đạo Kính Bút!



CHƯƠNG I

(I.1)

Thư Xác Nhận Từ Thánh Thất Cao Đài Paris, Pháp Quốc



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ (Cửu Thập Lục Niên) Tòa Thánh Tây Ninh

Thánh Thất Cao Đài Paris, Pháp Quốc
33 Rue Blandin 94190 Villeneuve Saint Georges

Thư Xác Nhận

NAM MÔ CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT

Kính quý Chức sắc, Chức việc các Cơ Sở Đạo, quý Đạo hữu, Đạo tâm tại Hải Ngoại và Quốc Nội,

V/v: Email - ĐẠO TÂM THƯ XÂY DỰNG THÁNH THẤT TRUNG TÂM VĂN HÓA CAO ĐÀI CHÂU ÂU ở Bruxelles, BELGIQUE đề ngày 10 tháng 3 năm Tân Sửu (2021) của Hiền Tài /Huỳnh Tâm.

Kính thưa Quý Liệt vị,

Được tin kêu gọi xây dựng Thánh Thất ở Bruxelles, BELGIQUE (Bi Quốc) trong lòng chúng tôi rất mừng rỡ, vì từ đây lại có thêm cơ sở thờ phượng Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và Các Đấng Thiêng Liêng ở Hải Ngoại như trong Tháng Ngôn Hiệp Tuyển - ngày 15 tháng 9 năm Bính Dần

Từ đây nòi giống chẳng chia ba,
Thầy hiệp các con lại một nhà.
Nam, Bắc cùng rời ra Ngoại-Quốc,
Chủ quyền chơn-Đạo một mình Ta.

Nhưng khi đọc qua email này, chúng tôi có vài điều thắc mắc, không biết tổ chức này phát nguồn từ đâu mà xưng ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ - Tòa Thánh Tây Ninh, vì trong văn thư không thấy một danh xưng nào nói về Hành Chánh Đạo như những Cơ sở Đạo khác ở Hải Ngoại.

Kính thưa Quý Liệt vị,

Thánh Thất Paris Pháp Quốc được thành lập từ năm 2004 cho đến nay, đã và đang hoạt động theo tôn chỉ chơn truyền của Hội Thánh ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ - Tòa Thánh Tây Ninh trước năm 1975, cũng không liên hệ đến Hội Đồng Chương Quản hiện nay ở Việt Nam và đã phát triển lên hàng Tộc Đạo, trong đó có thêm Hương Đạo Berlin tại Đức Quốc.

Trong Email này nhiều lần nhấn mạnh như "Lần đầu tiên...", xin trích một vài đoạn như sau:

1. Lần đầu tiên toàn thể cộng đồng Tín đồ Cao Đài ở Âu Châu...

Lâu đầu tiên toàn thể cộng đồng Tín đồ Cao Đài ở Âu Châu đồng hợp lực lấy quyết định xây dựng Thánh Thất tại Thủ đô Châu Âu, Belgique.

Hy vọng toàn thể đồng đạo, mạnh thường quân hường ứng phát tâm công quả. Trên tinh thần Hoàng Khai Đại Đạo.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

2. Lần đầu tiên tại Âu Châu, hy vọng...

Lần đầu tiên tại Âu Châu, hy vọng sự công quả của Quý Hiền, xây dựng hoàn thành Thánh Thất, như một lưu truyền thế pháp ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ. Hy vọng phát triển tại Âu Châu, hẳn nhiên nhờ sự đảm đương của toàn thể cộng đồng Tín đồ Cao Đài ở khắp năm châu đồng công lực. Mỗi Công quả mang tầm vóc lớn, hiện diện Đại Đạo tại Âu Châu. Thánh Thất là một trong những hành trình phát huy tinh thần Đại Đạo:

*" Cao thượng Chí Tôn, Đại Đạo hòa bình dân chủ mục.
Đài tiền sùng bá , Tam Kỳ cộng hưởng tự do quyền."*

Những quyết định này không có tham khảo với chúng tôi, vì vậy không thể gọi là đại diện cho toàn Đạo Châu Âu được.

Kính thưa Quý Liệt vị,

Trong phần dưới đây chúng tôi một lần nữa càng không hiểu trong bài viết này, những Danh xưng như Ban Giám Đốc, Tổng Thư Ký, Phó Giám Đốc,...không thấy đề cập đến Danh xưng Hành Chánh Đạo (Những danh xưng này không có trong Tân Luật - Pháp Chánh Truyền để sử dụng cho một Thánh Thất địa phương)

Đoạn đó như sau:

Toàn thể thành viên CENTRE CULTUREL CAO DAI, Ban Giám Đốc, Tổng Thư Ký, Phó Giám Đốc, Thủ Quỹ. Ban Giáo lý, Ban Thần học. Ban Lịch sử. Mỹ học Tự nhiên (l'esthétique industrielle). Văn hóa Đại chúng (Culturel Grand Publique). Động-Tĩnh học (Puissance dans la Quiétude).

Nay đồng ký tên thành lập Ban Vận Động Xây Dựng Thánh Thất tại Bruxelles, BELGIQUE.

Thay mặt Tộc Đạo Paris - Pháp Quốc bao gồm Hương Đạo Berlin - Đức Quốc xin xác nhận việc xây dựng này không liên hệ với chúng tôi.

Kính mong toàn thể quý Chức Sắc, Chức việc các Cơ Sở Đạo, quý Đạo hữu, Đạo Tâm tại Hải Ngoại và Quốc Nội, được biết rõ tình hình Đạo sự tại Châu Âu, để tránh sự nhầm lẫn sau này.

Cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và Các Đấng Thiêng Liêng ban nhiều hồng ân đến quý vị và gia quyến.

Kính chúc an lành đến toàn thể quý vị trong mùa đại dịch Corona-Virus!

Nay kính

Paris, ngày 15 tháng 03 năm 2021

Quyền Đầu Tộc Đạo



CTS Nguyễn Văn Phé



TIN TỨC



(I.2)

Tin Tức Từ Thánh Thất Cao Đài Houston Texas

(8415 S. Breeze Dr. Houston TX 77071)



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

Tin Tức từ Thánh Thất Cao Đài Houston Texas

Tập San Ban Thế Đạo nhận được tin đặc biệt về vấn đề tài chính của TTCD Houston.

Tính đến cuối Tháng 1 và đầu Tháng 2 Năm 2021, với tình trạng Covid-19, Thánh Thất Cao Đài (TTCD) Houston không có đủ người quyên góp trợ giúp nên đã lâm vào tình trạng khủng hoảng tài chính một cách trầm trọng:

- TTCD còn nợ nhà bank **\$530,775.54 (Hình 1)**
- Payment **mỗi tháng** là \$5,080.75 (**Tiền Vốn** \$2,763.00 + **Tiền Lãi** \$2,317.75) (**Hình 1**)
- TTCD chỉ còn có \$3,357.27 trong ngân quỹ (**Hình 2**)

Tình hình lúc đó, ngoài tiền Điện/Nước/Bảo Hiểm/và các chi phí lặt vặt khác, TTCD không có đủ tài chính trả nợ hàng tháng và lâm vào tình trạng phá sản có thể dẫn đến Ngân Hàng tịch thu tài sản.

Trước tình trạng nguy ngập này, 9 người con/cháu gia đình Bác Trịnh Quốc Thế, trong đó có người hoạt động Đạo và có người không hoạt động Đạo, cùng đứng ra cho Thánh Thất Cao Đài mượn tiền với các điều khoản như sau:

1. Cho vay không lãi
2. Tổng số tiền mượn là \$530,775 (là số tiền mà TTCD đang thiếu ngân hàng)
3. 3 năm đầu không phải trả payment hàng tháng
4. Sau 3 năm, thì Thánh Thất bắt đầu trả tiền hàng tháng trong vòng 10 năm (không lãi)
5. Mỗi tháng, Payment = $\$530,775 / (12 \text{ Tháng} \times 10 \text{ năm}) = \$4,424.13 / \text{Tháng}$
6. Payment đầu tiên: **Ngày 1 Tháng 3 Năm 2024**
7. Payment cuối cùng: **Ngày 1 Tháng 3 Năm 2034**

Với sự vui mừng khôn xiết, Hội Đồng Quản Trị triệu tập cuộc họp khẩn cấp vào Ngày 7 Tháng 2 Năm 2021, tất cả đồng ý ký tên mượn tiền (Biên bản buổi họp Meeting of Minutes – **Hình 4**)

Mạnh Thường Quân cho TTCD Houston mượn tiền (**ZERO Interest**)

Lender	Amount
1. Thong Quoc Trinh	\$110,000
2. Tuan Quoc Trinh	\$25,000
3. Tuy Ngoc Nguyen	\$235,775
4. Tung Quoc Trinh	\$50,000
5. Trung Quoc Trinh	\$50,000
6. Thoa Ngoc Trinh	\$10,000
7. Thuan Ngoc Trinh	\$30,000
8. Toan Quoc Trinh	\$10,000
9. Julia NgocVy Nguyen	\$10,000



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

Ngày 24 Tháng 2 Năm 2021, TTCĐ thu thập được \$430,775 từ các Mạnh Thường Quân cho TTCĐ mượn tiền. Còn hai vị hứa cho mượn \$100,000 sẽ đưa sau trong vài tháng tới. Với số tiền mới thu nhận được (\$430,775), TTCĐ trang trải số nợ và các chi phí với ngân hàng, và Số Nợ sau khi trang trải đã giảm từ \$530,775 xuống còn \$105.577.

Hiện tại TTCĐ chỉ còn nợ nhà bank **\$105,577 (Hình 3)**. Trong năm đầu chỉ trả tiền lãi, sau đó thì trả trong vòng 5 năm với ~4.0 tiền lãi.

Trong vòng vài tháng sắp tới khi TTCĐ thu thập số tiền \$100,000 của hai vị Mạnh Thường Quân còn lại (mà họ đã hứa cho TT mượn) và TTCĐ sẽ trả bức số tiền còn lại cho nhà bank.

TTCĐ tin tưởng rằng trong vòng năm nay sẽ trả xong nợ nhà bank và TTCĐ chỉ còn thiếu các vị mạnh thường quân mà thôi.

Chúng tôi cảm nhận như là có **Đấng Tôn Sư Đức Hộ Pháp** và **Các Đấng Thiêng Liêng** đã hộ trì TTCĐ Houston hóa rủi thành may chẳng những giúp TTCĐ thoát nạn phá sản mà còn làm giảm được số nợ mà không phải trả tiền lãi trong suốt 13 năm tới (Hiện tại TT trả tiền lãi cho nhà bank \$2,317.75 mỗi tháng). Chúng tôi cũng nhiệt liệt hoan nghênh tinh thần các con em Cao Đài đã cảm nhận được sự thiêng liêng lập công giúp đỡ Cao Đài trong lúc khó khăn.

**Toàn thể các Thánh Thất thành viên Cao Đài Hải Ngoại nhiệt liệt chúc mừng TTCĐ Houston.
Thật là vạn hạnh, vạn phúc!**

NAM MÔ CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐÀI BỒ TÁT MA HA TÁT

Hình 1: Caodai Temple's Commercial Loan owned by City Bank (Feb 5th, 2021)

Commercial Real Estate XX0057		\$5,080.75 Regular Payment Amount	\$530,775.54 Payoff Amount
Last Updated: February 5, 2021 8:15 PM			
Date	Description	Amount	
JAN 25 2021	Principal Payment Split Out Transfer	+ \$2,763.00	
JAN 25 2021	Interest Payment Transfer	+ \$2,317.75	
JAN 25 2021	Automatic Transfer	+ \$5,080.75	



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

Hình 2: Caodai Temple Houston TX - Bank Account Statement (Jan 2021). Balance is only \$3,357.27



January 2021

Account Number XXXXX1544
Statement Period: 12/07/20 - 01/05/21 Page 1 of 3

The City Bank Mastercard Debit Card is the perfect shopping buddy to help you get your list get done. You can also use our robust app to increase your daily spending limit or turn your debit card off if it's lost or stolen.

CAO DAI TEMPLE HOUSTON TEXAS INC
PO BOX 711385
HOUSTON TX 77271 - 1385

SUMMARY OF ACCOUNTS			
ACCOUNT	ACCOUNT NUMBER	PREVIOUS BALANCE	CURRENT BALANCE
SPECIAL ORGANIZATION	XXXXX1544	\$4,355.44	\$3,357.27
Total Deposit Accounts		\$4,355.44	\$3,357.27

SPECIAL ORGANIZATION ACCOUNT NUMBER XXXXX1544

ACTIVITY SUMMARY					
Previous Balance on 12/07/20	Deposits (1)	Withdrawals (7)	Interest Earned	Annual Percentage Yield Earned	Current Balance
\$4,355.44	\$5,000.00	\$5,993.17	\$0.00		\$3,357.27
Days in Statement Period	Average Daily Balance	Average Collected	YTD Interest Paid	Enclosure Count	
30	\$4,163.28	\$4,004.11	\$	1	

Hình 3: Caodai Temple – New loan term: \$105,557.00



1696

BORROWER CLOSING SUMMARY

Borrower: Cao Dai Temple Houston Texas Inc.

Loan#4500057

Loan Amount: \$105,577.00

- **Collect \$421,122.74**
 - \$22.00
 - \$420,981.27
 - \$50.00
 - \$69.47
- Harris County Recording Fee**
- Principal Reduction**
- Loan Document Preparation**
- Interest Due 02/24/2020**



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

Hình 4: Biên bản buổi họp - Board Directors of Caodai Temple Houston TX - **đồng ý mượn tiền**

MINUTES OF THE MEETING OF THE BOARD OF DIRECTORS OF CAO DAI TEMPLE HOUSTON TEXAS INC.

The meeting of the Board of Directors of **CAO DAI TEMPLE HOUSTON TEXAS INC.**, a Texas non-profit corporation, was held at 8415 S Breeze St. Houston, Texas 77071, on Feb 07, 2021 (hereinafter “Caodai Temple” or “Caodai Temple Houston Texas”).

The undersigned, being all the members of the Board of Directors of **CAO DAI TEMPLE HOUSTON TEXAS INC.** named in the Corporation’s Certificate of Formation filed with the Secretary of State of Texas, either attended by video conference or waived notice of the meeting as evidenced by the attached signed Waivers of Notice.

THE QUOC TRINH (President) was appointed as Chairman of the meeting and **JOHN TRINH** was appointed as Secretary of the meeting.

SUBJECT OF DISCUSSION

CAODAI TEMPLE HOUSTON TEXAS TO BORROW MONEY AT ZERO PERCENT INTEREST TO PAY OFF CURRENT BANK LOAN WITH HIGH INTEREST RATE.

As of today (Feb 7th, 2021), Caodai Temple Houston Texas has a Commercial Real Estate Loan Debt owed to City Bank with a regular monthly payment of \$5,080.75 (Figure 1 and Exhibit-1 attached). Caodai Temple’s current bank balance is only \$3,357.27 (Figure-2 Caodai Temple Houston Bank Statement of Jan 2021 attached).

With the current Covid-19 situation, Caodai Temple suffered a significant decline in donations and cannot continue to sustain and provide monthly loan payments to City Bank in the current amount of \$5,080.75 (principal \$2,763.00 + interest \$2,317.75). **The Temple is on the verge of foreclosure.**

Fortunately, a number of good Samaritans are willing to assist by lending money to Caodai Temple without interest in order to pay off the Loan from City Bank. The Lenders have agreed to give Caodai Temple Houston Texas a three-year grace period (no payment and no interest) from the start of the loan, with Caodai Temple then to pay the loan back over a ten-year period after the expiration of the three-year grace period. The loan will be interest-free so long as Caodai Temple makes timely payments to the Lenders.



CHƯƠNG II



(II.1)

Lễ Kỷ Niệm Đức Cao Thượng Phẩm **Ngày 1 Tháng 3 Âm lịch**

Đức Thượng Phẩm CAO QUỲNH CƯ (1888-1929)



Ngài Cao Quỳnh Cư, hiệu là Bội Ngọc, sanh năm Mậu Tý (1888) tại Làng Hiệp Ninh, Tổng Hàm Ninh Thượng, Tỉnh Tây Ninh.

Thân phụ của Ngài là Ông Cao Quỳnh Tuân, làm Cai Tổng Hàm Ninh Thượng. Ông Cao Quỳnh Tuân mất lúc Ngài Cao Quỳnh Cư được 10 tuổi. Đức Chí Tôn cho biết, Ông Cao Quỳnh Tuân là Xuất Bộ Tinh Quân ở Thượng giới giáng trần.

Thân mẫu của Ngài Cư là Bà Trần Thị Huệ (đặc phong Nữ Giáo Sư ngày 14-Giêng-Đinh Mão, dl 15-2-1927, do Đức Chí Tôn ân phong trong kỳ Phong Thánh Nữ phái lần thứ I)

Bào huynh của Ngài Cư là Ông Cao Quỳnh Diêu (Ông Diêu thứ ba, Ông Cư thứ tư trong gia đình). Ông Cao Quỳnh Diêu về sau đặc phong Tiếp Lễ Nhạc Quân năm 1927, và Bảo Văn Pháp Quân năm 1929. (Xem Tiểu sử của Ông Cao Quỳnh Diêu trong Phần thứ ba : Danh Nhân Thập Nhị Bảo Quân).

Năm 1907, Ngài Cao Quỳnh Cư lập gia đình với Cô Nguyễn Thị Hiếu ở Sài Gòn (sau đặc phong Nữ Giáo Sư trong kỳ Phong Thánh Nữ Phái lần thứ I, và sau cùng đặc phong Nữ Đầu Sư năm 1968). (Xem Tiểu sử : Nữ Đầu Sư Nguyễn Hương Hiếu, trong Phần Thứ Nhứt : Danh Nhân CTĐ).

Người con trai duy nhất của Ngài Cư và Bà Hiếu là Cao Quỳnh An, đi du học bên Pháp và mất ở bên đó.

Năm 1915, Ngài Cao Quỳnh Cư làm Thơ Ký tại Sở Hỏa Xa Sài Gòn, sau được lên ngạch Còm-mi, ngụ tại nhà số 134 đường Bourdais, nay là đường Calmette Quận I Sài Gòn.

I. Thời Kỳ Xây Bàn:

Vào hạ tuần Tháng 7 Năm 1925, nhằm tối Thứ Sáu Ngày 24-7-1925 (âl 4-6-Át Sửu), quý Ông Cao Quỳnh Diêu, Cao Quỳnh Cư, Phạm công Tắc, Cao Hoài Sang, cùng một vài người nữa trong gia đình, tổ chức xây bàn theo cách thức của Thần Linh Học Tây phương, tại nhà Ông Sang, ở dãy phố hàng dừa, bây giờ là đường Cống Quỳnh, gần Chợ Thái Bình, Sài Gòn. Buổi xây bàn đầu tiên không đạt kết quả.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

Đêm sau, quý Ông hẹn nhau, xây bàn thử lại lần nữa. Quý Ông đốt nhang khẩn vái, rồi ngồi quanh một cái bàn tròn 3 chun, đặt nơi hàng ba trước nhà, 2 bàn tay của mỗi người đều úp lên mặt bàn, ngồi lắng lắng định thần một lát thì cái bàn dao động, chun bàn nhip nhẹ xuống nền gạch phát ra tiếng. Các Ông biết là có vong linh nhập bàn.

Để có thể nói chuyện với vong linh, Ông Cư lên tiếng :

“Xin khoan đi, để cho tôi nói ít lời. Bây giờ chưa có cách chi để hiểu nhau, duy có gõ 2 tiếng là ừ, chịu, có, phải; còn gõ 1 tiếng là không, chẳng phải.”

Vong linh liền làm chun bàn nhip xuống gạch 2 tiếng, tỏ ý chịu. Đoạn Ông Cư nói tiếp :

“Ta hiểu theo đây thì có thể nói chuyện được với nhau tiện hơn. Nếu tôi hỏi chi, vong linh muốn trả lời, cứ theo thứ tự vần quốc ngữ mà gõ, mỗi chữ mỗi gõ, đến chữ nào dùng thì ngưng lại, nghĩa là lấy chữ chót, rồi bắt đầu trở lại mà gõ chữ khác, xong rồi sẽ ráp lại mà đọc, giống như đánh giầy thép vậy.”

Vong linh liền gõ 2 tiếng : Ừ, chịu.

Qui ước với nhau xong rồi, Ông Cư liền đọc theo vần quốc ngữ : a ã â b c d đ e ê g h i k l, tới chữ L thì bàn dứt gõ, nghĩa là lấy chữ L.

Ông Cư bắt đầu đọc vần trở lại : a ã â b c d đ e ê g h i k l m n o ô ơ p q r s t u u , tới chữ U thì bàn dứt gõ, nghĩa là lấy chữ U.

Cứ thế tiếp tục, cuối cùng Ông Cư ráp lại được 3 chữ : LƯỢNG CAO QUỲNH.

Ai này đều rất vui mừng vì thấy có kết quả.

Ông Cư hỏi : “Nhu có phải là Cao Quỳnh Lượng thì chắc biết tên những người ngồi đây. Vậy cứ gõ tên từng người xem có trúng không ?”

Ông Cư bắt đầu đọc : a ã â b c d đ e ê g h i k l và bàn tiếp tục gõ. Lần này thì việc làm có vẻ như quen dần, việc ráp chữ có phần nhanh hơn. Khi ráp xong các chữ thì đúng là tên của những người đang ngồi xây bàn. Cả thầy đều vui mừng cười rộ lên, còn cái bàn thì đỡ hồng lên một chun lắc qua lắc lại, dường như cũng vui cười theo vậy.

Khi đó Ông Cao Quỳnh Diêu biết chắc là Cao Quỳnh Lượng, con trai của Ông đã chết cách đây mấy năm, nên lên tiếng hỏi rằng: “Con có hầu Ông Nội không?”

Bàn gõ trả lời : “Có”

Ông Cao Quỳnh Diêu Mời Ông Nội đến đây tiện không ?



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

Bàn gỗ trả lời : - Đặng.

Sau đó thì cái bàn đỡ lên rồi để xuống luôn, không còn dao động như trước nữa. Quý Ông biết là vong linh đã xuất ra, nên buông tay ra nghỉ xả hơi.

Trước một việc lạ lùng và linh hiển như thế, quý Ông bàn tán dữ lắm mà chưa ra lẽ. Kể thấy nghi được nửa giờ rồi, quý Ông trở lại ngồi xây bàn như lúc này.

Tịnh thần một lát thì bàn dao động, bắt đầu gõ. Ông Cư rập lại thì được chữ: CAO QUỲNH TUÂN. Đó là thân sinh của 2 Ông: Diêu và Cư. Ông Cư nói : “Vi buổi Thầy quá vắng, anh em con vẫn còn nhỏ dại, cho đến nỗi anh cả con đã trọng mà còn không nhớ đặt hình ảnh của Thầy, hướng chi là con còn nhỏ quá, duy buổi lớn khôn nghe người truyền ngôn lại cái hạnh đức của Thầy mà thôi. Nếu có thể tiện, xin Thầy dùng dịp này cho anh em con một bài thi tự thuật hầu để roi truyền ngày sau cho con cháu thờ làm kỷ niệm.”

Vong linh Ông Cao Quỳnh Tuân liền gõ bàn, cho bài thi :

Ly trần tuổi đã quá năm mươi,
Mi mới vừa lên ước dặm mươi.
Tổng mên lời khuyên bèn mộ chép,
Tình thương căn dặn gắng tâm đời.
Bên màn đòi lúc trên hôn phách,
Cõi thọ nhiều phen được thanh thai.
Xét nỗi vợ hiền còn lụy cụm,
Gặp nhau nhẩn nhủ một đôi lời.
Thầy xin kiếu.

Khi bàn gõ xong chữ " kiếu " thì bàn đỡ lên rồi để xuống nhẹ hều, không còn dao động nữa. Vong linh đã xuất.

Đó là buổi xây bàn có kết quả đầu tiên. (Viết theo Đại Đạo Truy Nguyên của Huệ Chương). Qua buổi xây bàn có kết quả lần đầu tiên, các Ông suy nghĩ nhiều lắm, nhưng chưa giải đáp được, chỉ biết chắc chắn rằng có sự hiện hữu của các vong linh nơi cõi vô hình.

Cả ngày hôm sau là Chúa Nhật, nghỉ làm ở Sở, các Ông vẫn bàn tán mãi, đến khi mệt nằm ngủ vùi. Lật bật đến gần tối, quý Ông lo tắm rửa và cơm nước, xong cùng tự lại nhà Ông Cao Hoài Sang để tiếp tục xây bàn nữa.

Đêm nay, quý Ông sửa soạn trang nghiêm hơn đêm qua nhiều lắm. Đến 9 giờ tối, quý Ông đem bàn ra, đốt nhang khấn vái. Xong rồi thì vào ngồi quanh chiếc bàn.

Ngồi tịnh thần một lát thì bàn dao động nhẹ nhàng, khoan thai, gõ bàn xưng danh là Đoàn Ngọc Quế, con gái, rồi Cô cho một bài thi Tự Thuật :



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

THÁC VÌ TÌNH

Nỗi mình tâm sự tỏ cùng ai,
Mạng bạc còn xuân uổng sắc tài.
Những ngỡ trao duyên vào ngọc các,
Nào dè phải nợ xuống tuyền đài.
Dưỡng sanh cam lỗi tình sông núi,
Tơ tóc thôi rồi nghĩa trúc mai.
Đồn dập tương tư quần một gánh,
Nỗi mình tâm sự tỏ cùng ai.
ĐOÀN NGỌC QUẾ

Bài thi này rất hay, làm cho quý Ông thích thú, mỗi người làm thi họa lại, khiến cho quý Ông mê mẩn việc xây bàn. Ban ngày thì đi làm, mong cho tới tối đặng họp nhau lại xây bàn. Sau đó, có Ông thân sinh của Ông Cao Hoài Sang về nhập bàn, rồi có Ông Ách Đồng về. (Ông Ách Đồng là anh ruột của Ngài Phạm công Tắc).

Vào tối Thứ Bảy Ngày 8-8-1925 (âm 19-6-Ất Sửu), 3 Ông Cư, Tắc, Sang hiệp nhau xây bàn, Ông Diêu bận việc nên vắng mặt. Cô Đoàn Ngọc Quế giảng bàn, nói chuyện một hồi, rồi 3 Ông xin kết nghĩa anh em với Cô.

Cô bằng lòng, gọi :

- Ông Cao Quỳnh Cư là Trương Ca (Anh cả),
- Ông Phạm Công Tắc là Nhị Ca (Anh hai),
- Ông Cao Hoài Sang là Tam Ca (Anh ba),
- Phần Cô là Tứ Muội (Em Gái thứ tư).

Rồi Cô chỉ rõ mồ mã của Cô ở trong nghĩa trang Bà Lớn tại Ngã Bảy (Bà Lớn là Bà Tổng Đốc Phương, đó là Bà Ngoại của Cô).

Cô tên thật là Vương Thị Lễ, còn tên Đoàn Ngọc Quế là tá danh, là con gái của Ông Đốc phủ Vương Quan Trân, Cô kêu Ông Vương Quan Kỳ bằng chú ruột. Cô là Nữ Tiên Thất Nương ở Cung Diêu Trì. Cô có nhiệm vụ dùng văn chương thi phú dẫn dắt quý Ông vào đường đạo đức. "Chiêu tập hồn thi bước Đạo đi".

Quý Ông mê say việc xây bàn để tìm hiểu về thế giới vô hình. Đêm nào cũng thức xây bàn đến khuya, sáng lại đi làm việc ở Sở cho đến chiều mà không cảm thấy mệt mỏi.

Rất nhiều Đấng Vô Hình giảng bàn cho thi, để lần lần dẫn dắt quý Ông vào đường Đạo.

Ngoài Cô Vương Thị Lễ (Thất Nương), còn có : Cô Hớn Liên Bạch (Bát Nương), Cô Lục Nương, Thi sĩ Huỳnh Thiên Kiều hiệu là Quý Cao, Đức Nhân Âm Đạo Trưởng, Thanh Sơn Đạo sĩ (Trạng Trình Nguyễn bình Khiêm), Đại Tiên Lê Văn Duyệt, vv

Quý Ông xây bàn lúc này phân làm 2 nhóm nhỏ : Ông Diêu và Ông Sang xây bàn mỗi đêm tại nhà Ông Sang ở phố hàng dừa; Ông Cư và Ông Tắc thì xây bàn tại nhà Ông Cư ở đường Bourdais.



II. Đấng AẢẢ:

Đấng A ẢẢ đến với nhóm Xây Bàn lần đầu tiên vào hạ tuần Tháng 7 Năm Ất Sửu (1925). Ba Ông: Cừ, Tắc, Sang, thỉnh bàn ra tính xây bàn để cầu Cô Đoàn Ngọc Quế về làm thi. Ba Ông vừa đặt tay lên bàn thì có một Đấng giáng bàn, cho bài thi:

Ớt cay, cay ớt, gặm mà cay,
Muối mặn ba năm muối mặn dai.
Túng lú đi chơi nên tấp lại,
Ăn bòn chẳng chịu tấp theo ai.

Ông Cừ thấy bài thi có ý rất lạ, liền hỏi tên họ là gì, thì vị giáng bàn xưng là AẢẢ. Ông Cừ hỏi Ông AẢẢ bao nhiêu tuổi? Ông AẢẢ gõ bàn trả lời đếm hoài tới mấy trăm cái mà bàn vẫn tiếp tục gõ. Ông Cừ nói chắc là Ông AẢẢ này lớn tuổi lắm và không dám hỏi nữa.

Kể từ buổi đó, Đấng AẢẢ thường nhập bàn giảng dạy cho 3 Ông biết nhiều điều rất thâm thúy. Những điều gì quá khó khăn mà không ai giải thích nổi thì 3 Ông cầu Ông AẢẢ về thì Ông AẢẢ giảng bàn giải thích rất rõ ràng, khiến mọi người đều kính phục.

Một hôm, Ông AẢẢ giáng bàn, Ngài nói rằng :

"Nếu muốn cho Bàn đạo đến thường thì 3 vị nạp mấy lời yêu cầu sau đây của Bàn đạo :

- Một là đừng kiếm biết Bàn đạo là ai.
- Hai là đừng hỏi đến quốc sự.
- Ba là đừng hỏi việc Thiên cơ. "

Cả 3 Ông : Cừ, Tắc, Sang đều ưng thuận. Kể từ đó, 3 Ông thường cầu Đấng AẢẢ về để học hỏi về thi văn.

Mấy hôm sau nữa, Đấng AẢẢ giáng bàn nói với 3 Ông rằng : "Nếu muốn cho Ta tận tâm truyền dạy Đạo lý thì hết thầy phải kính Ta làm Thầy, cho tiện bề đối đãi."

Ba Ông mừng lắm, liền vâng chịu, và bắt đầu thọ giáo học Đạo cùng Đấng AẢẢ. Và kể từ đây, Đấng AẢẢ giáng bàn, xưng mình là Thầy và gọi 3 Ông là môn đệ.

III. Thời kỳ phò Ngọc cơ :

**Hội Yến Diêu Trì Cung
Vọng Thiên cầu Đạo.**

Đến thượng tuần Tháng 8 Âm Lịch, 3 Ông Cừ, Tắc, Sang, được Thất Nương tiết lộ cho biết chút ít về Diêu Trì Cung nơi cõi Thiêng liêng : Trên hết có Cửu Tiên Nương Nương cai quản, dưới có Cửu Vị Tiên Nương mà Cô đứng hàng thứ 7 gọi là Thất Nương, Hớn Liên Bạch đứng hàng thứ 8 gọi là Bát Nương, . . .

Ba Ông xin Cô cho biết cách cầu Đức Cửu Tiên Nương Nương. Thất Nương bảo 3 Ông phải trai giới 3 ngày và tìm choặng Ngọc Cơ thì cầu Lịnh Bà mới được.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

Quý Ông không hiểu Ngọc Cơ là gì. Cô mới mô tả Ngọc cơ, giải rõ căn cội buổi xưa lấy hình dạng của sao Bắc Đẩu mà tạo thành, lại dạy cách phò cơ. Thất Nương cũng dặn mỗi người phải làm sẵn một bài thi đón mừng Nương Nương, dự bị sẵn đó. Cô cũng chỉ dẫn cách sắp đặt bàn ghế, giữ trang nghiêm tinh khiết để cầu Cửu Tiên Nương Nương giáng phạm mới đặng.

Ba Ông không biết tìm mượn Ngọc Cơ ở đâu. Như có linh tính xúi giục, Ông Cư qua nhà người bạn láng giềng là Ông Phán Tý chơi và luôn tiện hỏi thăm thì Ông Tý liền cho biết, Ông có một cây Ngọc Cơ, và đang cho Ông Âu Kích ở Chùa Minh Lý mượn, Ông hứa đi lấy về cho Ông Cư mượn.

Ba Ông rất mừng rỡ vì đã có được Ngọc Cơ rồi, bây giờ lo ăn chay 3 ngày đặng cầu Nương Nương.

Đêm đó, Đấng AĂA giáng bàn, bảo 3 Ông nhơn dịp này, làm một cái tiệc chay để đãi Cửu Tiên Nương và Cửu Vị Tiên Nương nơi Diêu Trì Cung.

Đêm 14 tháng 8 âm lịch, tất cả đều đủ mặt tại nhà của Ông Cư , số 134 đường Bourdais, Sài gòn.

Ông Cư đặt một bàn dài ở giữa nhà, trải nấp đẹp, có rải bông lá, chung quanh đặt 10 cái ghế, cái ghế ở đầu bàn phía trong thì lớn nhất, dành cho Cửu Tiên Nương Nương, còn 9 cái ghế kia nhỏ hơn dành cho 9 vị Tiên Cô. Trên bàn, trước mỗi cái ghế, đặt 1 cái ly, một tách trà, 1 cái chén với muỗng đũa, làm như là đãi tiệc người hữu hình vậy. Còn giữa bàn dài thì chung trái cây và bông hoa tươi tốt, trông vào rất lịch sự.

Ông Cư dặn người nhà là Ông không tiếp khách tối nay, và từ chập tối đã đốt trầm xông thơm nơi bàn tiệc.

Đến giờ Tý, 3 Ông mặc quần áo chỉnh tề, đốt nhang đèn lên, đồng qui lạy khẩn vái. Xong đem Ngọc Cơ ra cầu.

Thật quả có Linh Cửu Tiên Nương Nương đến giáng cơ, và Cửu Vị Tiên Nương cũng giáng cơ đầy đủ chào mừng 3 Ông. Thất Nương kêu 3 Ông đờn và ngâm bài thi của mình đặng hiến lễ Nương Nương. Nương Nương và 9 Cô đồng an vị mà nghe.

Chừng nhập tiệc, Thất Nương mời 3 Ông ngồi vào bàn cho vui. Ba Ông sợ thất lễ không dám ngồi, nhưng Thất Nương ép buộc, khó chối từ, nên mới đặt thêm 3 cái ghế ở phía sau, 3 Ông xá rồi ngồi xuống. Bà Hiếu (hiên nội của Ông Cư), rót rượu (rượu Champagne) lần lượt vào 10 cái ly, và gấp đồ ăn chay đặt vào chén cho mỗi vị, tựa như đãi người thật vậy. Sau cùng thì rót nước trà vào 10 cái tách trên bàn.

Nửa giờ sau, chừng như mãn tiệc, hai Ông Cư và Tắc phò Ngọc Cơ tái cầu. Linh Nương Nương và 9 Cô để lời cảm tạ và hứa đã : "Từ đây có Ngọc Cơ rồi thì tiện cho Diêu Trì Cung (DTC) đến dạy việc."



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

Kế đó, mỗi vị viết cho 4 câu thi, Đức Cửu Tiên Nương Nương (Đức Phật Mẫu) cho trước, rồi lần lượt Nhứt Nương, Nhị Nương, vv . . . , cuối cùng là Cửu Nương. Các bài thi này, về sau được dùng làm Bài Thái hiến lễ Đức Phật Mẫu và Cửu Vị Tiên Nương trong Lễ Hội Yến DTC tại Báo Ân Từ vào ngày Rằm Trung Thu hằng năm.

Đầu Tháng 9 Năm Ất Sửu (1925), Đấng AẢẢ giảng cơ nói với 3 Ông Cư, Tắc, Sang như sau (để thử lòng 3 Ông) :

"Tôi nói lộ Thiên Cơ nên bị Ngọc Hư Cung bắt tội, xin tam vị Đạo Hữu cầu Ngọc Hư tha tội tôi, nếu không thì tôi sẽ bị phạt."

Ba Ông rất lo lắng, liền lập bàn hương án cầu DTC vào ngày 3-9-Ất Sửu (dl 20-10-1925), Ông Cư có đặt một bài thi để đọc trước hương án cầu xin Cửu Tiên Nương Nương tha tội cho Ông AẢẢ :

Vái van xin quý Cửu Tiên Nương,
Tâu với Ngọc Hư tỏ ngọn nguồn.
Vì nghĩa AA mang trọng tội,
Nghĩ tình đồng đạo để tình thương.

Đó là Đấng AẢẢ thử xem 3 Ông có thương AẢẢ thiệt tình không, để dự bị việc Vọng Thiên Cầu Đạo.

Ngày 27-10-Ất Sửu (dl 12-12-1925), Đức Cửu Tiên Nương Nương giảng cơ dạy rằng : " Ngày mừng 1 này, tam vị Đạo Hữu Vọng Thiên Cầu Đạo." (Ấy là ngày mừng 1-11-Ất Sửu, dl 16-12-1925).

Đức Bà Cửu Tiên viết xong lệnh đó thì thăng ngay.

Ba Ông Cư, Tắc, Sang không biết Vọng Thiên Cầu Đạo là làm sao, chờ đợi đêm sau, cầu hỏi Thất Nương. Thất Nương đáp : Không phải phận sự của Em, xin hỏi Ông AẢẢ.

Tối hôm sau nữa, có các Đấng khác giảng, 3 Ông cũng đem việc Vọng Thiên Cầu Đạo ra hỏi, các Đấng ấy cũng đáp y như Thất Nương.

Tối 30-10-Ất Sửu, 3 Ông cầu Đấng AẢẢ thì Ngài giảng cơ dạy rằng :
"Ngày mừng 1 tháng 11 âm lịch này, tam vị phải Vọng Thiên Cầu Đạo, tẩm gội cho tinh khiết, ra qui giữa Trời, mỗi vị cầm 9 cây nhang mà vái rằng : Ba tôi là Cao quỳnh Cư, Phạm công Tắc và Cao hoài Sang, vọng bái Cao Đài Thượng Đế, ban ơn đủ phước lành cho 3 tôi cải tà qui chánh."

Ba Ông không hiểu Cao Đài Thượng Đế là ai, nhưng lệnh trên đã dạy thì cứ thi hành. Thế là đêm mừng 1-11-Ất Mão (dl 16-12-1925), 3 Ông lập bàn hương án ở ngoài sân trước nhà Ông Cư, 3 người mặc áo dài khăn đóng nghiêm trang, qui chung quanh bàn, cầm 9 cây nhang cầu nguyện y như lệnh dạy, đến khi gần tàn hết 9 cây nhang mới thôi.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

Xong rồi, 3 Ông đem Ngọc Cơ ra cầu. Đấng Cao Đài Thượng Đế giảng cho bài thi chữ Nho rất khó hiểu.

Khi Đấng Cao Đài Thượng Đế thăng rồi, 3 Ông liền cầu Đấng AĂĂ giải nghĩa dùm.

Đấng AĂĂ giảng, giải nghĩa xong rồi thì cho bài thi :

Cứ níu theo phan Đức Thượng Hoàng,
Tự nhiên tu tánh đặng bình an.
Nguyệt hoa căn tội tua xa lánh,
Vịn lấy nhánh dương hưởng đạo nhân.

Mãi đến đêm Noel (24-12-1925), Thất Nương giảng cơ truyền phải chỉnh đàn cho nghiêm hầu tiếp giá. Nghe vậy, 3 Ông Cư, Tắc, Sang, nửa mừng nửa sợ, lật đặt sấm đủ hương đăng hoa trà tửu quả, chỉnh đàn thật nghiêm tịnh, (tại nhà của Ông Cư) đốt nhang khăn vái, rồi 2 Ông Cư, Tắc ngồi phò Ngọc cơ.

Đấng giảng cơ viết như vậy :

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Muôn kiếp có Ta nắm chủ quyền,
Vui lòng tu niệm hưởng ân Thiên.
Đạo mâu rưới khắp nơi trần thế,
Ngàn tuổi muôn tên giữ trọn biên.

Đêm nay, 24 Décembre, phải vui mừng vì là ngày của Ta xuống trần dạy Đạo bên Thái Tây. Ta rất vui lòng mà đặng thấy chư đệ tử kính mến Ta như vậy.

Nhà này sẽ đầy ơn Ta. Giờ ngày gần đến, đợi lệnh nơi Ta. Ta sẽ làm cho thấy huyền diệu đặng kính mến Ta hơn nữa.

Đấng Thượng Đế còn phán rằng :

Bấy lâu Thầy vẫn tá danh AĂĂ là cốt để diu dắt các con vào đường đạo đức, hầu chẳng bao lâu đây, các con phải ra giúp Thầy mà Khai Đạo.

Các con có thấy Thầy khiêm nhượng là dường nào chưa?
Các con nên bắt chước Thầy trong mây mùn thì mới xứng đáng là người đạo đức."

(Trích trong Đại Đạo Căn Nguyên của Ngài Nguyễn Bảo Pháp)

Ngày 31-12-1925(âl 16-11-Ất Sửu), Đấng AĂĂ giảng:

" AĂĂ,
Ba con thương Thầy lắm há ?



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

Con có thấy đặng sự hạ mình của AÃÃ thế nào chưa ?
Con có thấu đáo cái quyền năng của Thầy chưa ?
Người quyền thế lớn như vậy có thể hạ mình bằng AÃÃ chăng ?
AÃÃ là Thầy.

Thầy đến con thế ấy, con thương Thầy không ?"

IV. Thọ phong Thượng Phẩm:

Đầu năm 1926, ngày 2-1-1926 (âm 18-11-Ất Sửu), Đức Chí Tôn Thượng Đế bắt đầu dạy Đạo cho 3 Ông.

Ngày 27-1-1926 (âm 14-12-Ất Sửu), Khai Đàn tại nhà Ông Cao Quỳnh Cư, Đức Chí Tôn giảng cho thi :

Đã để vào tòa một sắc hoa,
Từ đây đàn nội tử như nhà.
Trung thành một dạ thờ Cao Sắc,
Sống có Ta, thác cũng có Ta.
Đài sen vui nhánh trổ thêm Hoa,
Một Đạo như con ở một nhà.
Hiếu nghĩa tương lai sau tựu hội,
Chủ trung Từ Phụ vốn là Ta .

Đêm 30 Tháng Chạp Năm Ất Sửu (dl 12-2-1926), Đức Chí Tôn giảng tại nhà Ông Cư:

Sấp út thương hơn cũng thế thường,
Cái yêu cái dạy mới là thương.
Thương không nghiêm trị là thương dối,
Dối dạ vì chung yếu dạ thương.

Cư, Tắc, Sang! Trong năm mới này, Thầy trông mong 3 con thấu rõ đạo đức hơn nữa, gắng chí nghe!"

Ngày 14/15-3-Bính Dần (dl 25/26-4-1926), Đức Chí Tôn phong Ngài Cao Quỳnh Cư là Tá Cơ Tiên Hạc Đạo Sĩ.

Ngày 18-5-Bính Dần (dl 27-6-1926), Đức Chí Tôn dạy cách tổ chức Lễ cúng Đại Đàn, xếp đặt vị trí đứng cho 3 Ngài : Phạm Công Tắc, Cao Quỳnh Cư, Cao Hoài Sang. Tuy Đức Chí Tôn không nói phong chức, nhưng với việc sắp đặt 3 vị trí này, Đức Chí Tôn đã phong 3 Ông vào 3 chức vụ : Hộ Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh của HTĐ.

Nhưng theo bài Bia Kỷ Niệm Đức Cao Sĩ Thượng Phẩm của Hội Thánh, thì ngày 15-10-Bính Dần, Đức Chí Tôn chánh thức phong Ngài Cao Quỳnh Cư chức Thượng Phẩm HTĐ.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

Ấy là ngày mà 3 vị : Hộ Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh, mặc đại phục đứng châu lễ Đức Chí Tôn lần đầu tiên tại Thánh Thất Từ Lâm Tự, khởi đầu kỷ nguyên ĐĐTKPĐ.

V. Mua đất cất Tòa Thánh:

Sau ngày Đại Lễ Khai Đạo tổ chức tại chùa Từ Lâm Tự ở Gò Kén Tây Ninh, chủ chùa là Hòa Thượng Như Nhân đòi chùa lại, Hội Thánh buộc phải trả chùa và dời đi nơi khác. Đức Lý Giáo Tông giảng cơ dạy Hội Thánh đi mua đất ở làng Long Thành (Tây Ninh) để cất Tòa Thánh, không mua đất ở vùng khác được vì Thánh ý của Đức Chí Tôn là : **Chi chi cũng tại Tây Ninh đây mà thôi**. Trong khi Hội Thánh đi tìm đất, Đức Cao Thượng Phẩm thấy một miếng đất rừng đề tên chủ nhân là Cao Văn Điện, ông này là bạn của Ngài, nên Ngài tìm đến Ông Điện nhờ chỉ dẫn để mua miếng đất rừng của Ông Aspar người Pháp, làm Kiểm Lâm, ở kề bên miếng đất của Ông Điện, đúng theo ý Đức Lý Giáo Tông hướng dẫn, dùng làm Thánh địa, cất Tòa Thánh và các cơ quan trung ương của Đạo, tạo thành khu Nội Ô ngày nay.

Trong công cuộc phá rừng khai hoang để cất Tòa Thánh tạm và các cơ quan, Đức Cao Thượng Phẩm là người đứng đầu công trong Hội Thánh.

Bà Nữ Đầu Sư Nguyễn Hương Hiều thuật lại giai đoạn này trong quyển Đạo Sử I của Bà, chép ra như sau :

" Khi phá đám rừng này thì đàn Thổ (người Cao Miên từ Soài Riêng xuống làm công quả) xuống cả ngàn người để phá rừng, làm cho Ông Chánh Tham Biện người Pháp (Tỉnh trưởng Tây Ninh thời ấy) nghi ngờ, mời Đức Cao Thượng Phẩm ra Tòa Bó. Ông hỏi Đức Cao Thượng Phẩm làm cái gì mà đông đảo như vậy?"

Đức Cao Thượng Phẩm trả lời : Tôi mua miếng đất đó dựng trồng cao su.

Ông Tham Biện hỏi : Trồng mấy mẫu ?

Đức Cao Thượng Phẩm trả lời : Tôi trồng hết sở đất của tôi mua, phá tới đâu tôi trồng tới đó.

Nên ngày nay, trong Nội Ô có cây cao su là do nơi đó.

Khô tâm hơn hết là Đức Cao Thượng Phẩm bị người Pháp cật vấn đủ điều, cho đến nỗi tới giờ cúng cũng không vô Chánh Điện được, buộc phải rào song ly lại.

Trong Chánh điện chỉ có một mình Ông Lễ Sanh Thượng Xường Thanh cúng mà thôi, còn ở ngoài thì vài ba ông thợ mộc quì trên dầm bào lạy vô Bửu Điện, vì lúc này, Chánh Phủ Pháp nghi ngờ bắt Đạo và bó buộc không cho tụ họp đông đảo, như vậy mà Ông Tham Biện người Pháp còn mời Đức Thượng Phẩm ra Tòa Bó ngày một.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

Giai đoạn di cốt Phật Tổ (từ Chùa Gò Kén về Tòa Thánh) :

Cốt Phật Tổ nặng quá, bởi con ngựa Kiền Trắc của Đức Phật Tổ cỡi lớn và dài, nên Đức Cao Thượng Phẩm phải kết 2 cái xe bò lại để thỉnh cốt Phật lên.

Trong lúc sửa soạn thỉnh cốt Phật thì Ông Chánh Tham Biện người Pháp cho một toán lính mặc đồ thâm, núp dưới đường mương ngoài lộ, chong súng lên đặng bắn Đức Cao Thượng Phẩm, tới chừng thấy rõ là thỉnh cốt Phật, mới rút lui. Hội Thánh từ từ di cốt Phật về đất mới mua.

Đức Cao Thượng Phẩm đứng trên xe bò vịn cốt Phật Tổ, thấy nghiêng bên nào thì hô lên để sửa lại cho ngay, đi từ 6 giờ chiều tới 2 giờ khuya mới đến Thánh địa (ngay cửa Hòa Viện, tức là cửa số 1 bây giờ).

Trước cửa Hòa Viện có cây vên vên, đến đây di cốt Phật Tổ vào không được vì bị một cái đường mương lớn quá. Đức Cao Thượng Phẩm phải lập kế, kiểm ván đặng lót cho xe vô mới được. Khi xe qua đường mương rồi thì tạm để cốt Phật nơi đây, vì Đức Cao Thượng Phẩm mệt đuối, nhào xuống đồng lá khô trong rừng nằm nghỉ, tất cả Chức sắc cũng nằm xuống đó nghỉ theo.

Xin nhắc lại, khi mua đất này thì chưa tạo được cái nhà nào hết, chỉ có cái nhà bò của Ông Aspar bán đất để lại (dãy nhà chỗ Chợ Từ Bi, gần nhà Đức Quyền Giáo Tông bây giờ), nhờ đó mà tạm dùng nhà bò này để làm Trù phòng cho công quả ăn phá rừng. Nên khi Đức Cao Thượng Phẩm thỉnh cốt Phật về tới đây mệt lả thì Bà Chánh Phối Sư Hương Hiếu đã chuẩn bị nấu cháo sẵn rồi, Nữ phái khiêng cháo và nước qua cụm rừng để ăn cho đỡ dạ.

Nền Phật Tổ đã được Đức Cao Thượng Phẩm an vị giữa hai cụm rừng, gần cây Ba nhánh.

Lúc bấy giờ, Đạo phải trải qua nhiều lối chông gai, nhiều đường khổ hạnh, nhưng người chủ trương việc Đạo, như là Ông Cao Quỳnh Cư đem hết dạ nhiệt thành, hết bầu tâm huyết mà sắp đặt trật tự bên trong và chống trả với phản động lực bên ngoài (thời Pháp thuộc).

Đức Cao Thượng Phẩm vâng lệnh Đức Chí Tôn phá rừng xong, xây cất Tòa Thánh tạm, Hậu Điện, Đông Lang, Tây Lang, Trường học, Trù phòng, đều bằng tranh và đào giếng (mà hiện giờ còn di tích là mấy cái giếng gần Tòa Nội Chánh đó). "

VI. Thảo Xá Hiền Cung.

" Thảm thay! Trời đương thanh, biển đương lặng, gió đương êm, bỗng đâu đất bằng sóng dậy, nước lũ khuấy nên hồ, đem đến gieo ác cảm cho Đức Cao Thượng Phẩm làm cho Đức Ngài phải về Thảo Xá Hiền Cung.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

Đức Ngài quá buồn, vì khi vâng lệnh Đức Chí Tôn về Tây Ninh mở Đạo, Ngài phải bỏ sở làm, chưa hưu trí, con còn đang du học tại Paris.

Nhớ lại lúc bỏ sở làm thì anh em bạn nói rằng : " Thầy Tư ! Sao thầy quá tin dị đoan, con còn đang học bên Pháp mà thầy đi như vậy thì việc học của con phải dở dang sao?"

Nhưng Ngài nhưt quyết nghe lời Đức Chí Tôn dạy mà thôi, nên Ngài thu xếp gia đình, bỏ sở làm, về Tây Ninh lo Đạo, chịu biết bao cảnh gian nguy, vì chỗ này khi xưa, đây những bụi cây thú dữ, phải ăn vạc nằm sương, mới tạo thành Tòa Thánh tạm và xây cất đủ mọi nơi thành khoảnh, thì lại bị Thiên hạ đuổi đi."

" Tạo đâu đó xong xuôi, rồi Đức Cao Thượng Phẩm bị một trận khảo đảo khá dữ dội là : Có một nhóm người thiếu thương yêu (nhóm Ông Tư Mất) gieo ác cảm, hội nhau dưới Thủ Đức, nước lũ khuấy nên hồ, họ đồng lòng về Tòa Thánh đuổi Đức Cao Thượng Phẩm, kỳ 24 giờ phải ra khỏi Tòa Thánh, nếu không thì bắt cột trong rừng bần.

Làm Đạo lúc phôi thai, rất khổ sở trăm bề, có kẻ nghịch rình mò, âm mưu với nhau hợp lại, xúi giục gây rối làm loạn. Họ đồng lòng với nhau đuổi hai vợ chồng thầy Tư (tức Cư và Hiếu) ra khỏi Tòa Thánh.

Buồn cười . . . Tuồng đời lạnh nhạt. Thôi! Họ dữ quá !

Chúng tôi về Thảo Xá Hiền Cung, là nơi căn cội mà Chí Tôn dạy cất trước, nên Thảo Xá Hiền Cung là gốc." (Trích ĐS. I. 125)

"Ngài về Thảo Xá, vì buồn rầu, vì xấu hổ với anh em bạn, mặt mũi nào trở về sở làm được nữa, thế nên Ngài thất chí, ước nguyện của Ngài không thành.

Vì khi ra đi, Ngài quyết chí đem thân này làm con tế vật cho Đức Chí Tôn sai khiến, nhưng cơ đời rất nên cay nghiệt, xảy đến nhiều nỗi tang thương cho gia đình Ngài.

Ngài quá đau khổ, có làm bài thi **Tự Thán** như vậy:

THI :

Công trình gầy dựng Thất Tây Ninh,
Bằng địa sóng xao khiến rập rình.
Tà mị phàm rung rinh chất Thánh,
Mùa màng sâu phá hoại hồn kinh.
Xưa Tòa Thánh đập diu lai vãng,
Nay Bửu Đình hiu quạnh lụy nhìn.
Thương Đạo mến Thầy xin sớm liệu,
Cộng tâm chung trí chớ hàm thình.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

Thất Nương DTC giảng cơ cho Đức Cao Thượng Phẩm bài thi dưới đây để an ủi:

THI :

Nghĩ giận mà ra bắt nực cười,
Nhờ ai an vị lại an nơi.
Trăm năm chưa giữ bên thân sống,
Một kiếp đã gây lăm tội đời.
Phẩm Phật ngôi Tiên ai dẫn nẻo ?
Ngai Thần vị Thánh kẻ toan đời.
Nhấn lời nói với phường đen bạc,
Đến cửa Thiêng Liêng ngó mặt Trời !

Thất Nương giảng cơ ban cho đôi liền Thảo Xá Hiền Cung ngày 12-6-Mậu Thìn (dl 28-7-1928):

- Thảo Xá tùy nhờn, ngu muội bản cùng nghinh nhập thất,
- Hiền Cung trạch khách thông minh phú quý cầm lai môn.

VII. Đức Cao Thượng Phẩm đăng Tiên

Đức Cao Thượng Phẩm, từ ngày về Thảo Xá Hiền Cung thì lâm bệnh nặng, thân thể hao mòn, sắc diện âu sầu buồn bã. Ngài bị tâm bệnh vì thất chí, lương y khó phương điều trị cho lành mạnh.

Đức Chí Tôn dạy Hội Thánh cát Tịnh Thất trong Nội Ô để rước Đức Cao Thượng Phẩm nhập tịnh.

"Ngày 15-10-Mậu Thìn (1928), 7 giờ sáng, một đoàn xe hơi Chức sắc Đại Thiên phong Hiệp Thiên, Cửu Trùng, đến Thảo Xá Hiền Cung rước Đức Cao Thượng Phẩm, thì Ngài vui lòng lên xe về Tòa Thánh, nhập Tịnh Thất. Hội Thánh có chọn Chức sắc phụng sự mọi việc thường thức cho Ngài. Đức Cao Thượng Phẩm nhập Tịnh Thất một thời gian, bệnh tình cũng chưa thuyên giảm, hằng ngày kém ăn mất ngủ, thân thể xem gầy còm.

Ngày 26-12-Mậu Thìn (1928) (gần Tết), Ngài tỏ với người bạn thân là Bà Giáo Sư Hương Hiếu, lo sắp đặt 6 giờ chiều trở về Thảo Xá. Ngài không cho Chức sắc hay trước.

6 giờ chiều, Giáo Hữu Thượng Trí Thanh kêu một cỗ xe ngựa, lót nệm để Ngài nằm, đi theo hộ vệ chỉ có người bạn thân của Ngài và Giáo Hữu Trí, đưa Ngài về Thảo Xá.

7 giờ rưỡi tới nơi, đỡ vào phòng nghỉ ngơi, xem được khỏe như lúc lên xe. Từ đây ở yên nơi Thảo Xá." (ĐS. I. 65)



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

Đức Cao Thượng Phẩm dâng Tiên :

"Ngày 1-3-Kỷ Tỵ (dl 10-4-1929), 11 giờ trưa, Đức Cao Thượng Phẩm cho mời Đức Phạm Hộ Pháp cùng Ông Bảo Văn Pháp Quân, Bà Giáo Sư Hương Hiếu, Giáo Hữu Thượng Trí Thanh, Giáo Hữu Thượng Kỳ Thanh, Lễ Sanh Thượng Nguyên Thanh.

Đức Cao Thượng Phẩm nhìn Đức Phạm Hộ Pháp trời rằng : " Nay Qua về châu Đức Chí Tôn, Em ở lại hiệp với Chức sắc chung lo nền Đạo của Thầy cho được vẹn toàn mọi sự. Anh dầu có nhắm mắt thì sự mất cũng như còn."

Nói rồi tuôn hai hàng nước mắt. Kế day qua nói với người bạn thân của Ngài, căn dặn để trọn tâm lo tròn phận sự.

Nói dứt lời thì Ngài xuất linh hồn êm ái, gương mặt cũng như người đương ngủ. Có một điều phi thường là lời trời Ngài nói có hàng có chẩm, cũng như lúc mạnh khỏe. Cả Chức sắc có mặt đều cảm động ngậm ngùi thương tiếc.

Khi Ngài dứt hơi thì đỡ ngồi dậy, thúc xác ngồi kiết tường, trước mặt lập bàn hương án có chung hoa quả trà rượu.

Đức Phạm Hộ Pháp ra kiêu cho thợ mộc đóng liên đài hình bát quái.

Thời Tý, 12 giờ đại liệm, rồi thành phục tế lễ theo nghi tiết. Hội Thánh thông tri cho toàn đạo các tỉnh đều hay, đặng hành lễ cầu nguyện cho Đức Cao Thượng Phẩm được tiêu điều nơi miền Tiên cảnh.

Quản tại Thảo Xà Hiền Cung 3 ngày, Chức sắc và Đạo hữu Nam Nữ điều tế rất đông.

Chức sắc HTĐ cầu cơ bút, Đức Cao Thượng Phẩm giáng cơ tỏ vẻ vui mừng được về bái mạng Đức Chí Tôn cùng Đức Phật Mẫu nơi Bạch Ngọc Kinh và DTC. Hai Đấng đều ban ân công nghiệp buổi Khai Đạo làm tròn sứ mạng.

Ngài cho tiếp một bài thi tứ tuyệt :

CAO thanh miệng thể mặc chê khen,
THƯỢNG trí màng chi tiếng thấp hèn.
PHẨM cũ ngôi xưa dẫu rõ giá,
Từ bi tập tánh được thường quen.

Ngài tỏ vẻ vui mừng nay đã thoát khỏi biển trần về cảnh Thiêng liêng Hằng sống." (ĐS. I. 67)



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

" Sau đây, Đức Cao Thượng Phẩm có giảng cho 2 bài thi khi di liên đài ra Bửu tháp :

Xử áo trần hoàn đã rảnh tay,
Thung dung nhờ núp bóng Cao Đài.
Rừng tòng nhựt rọi khi mờ tỏ,
Sớm lạt trăng lồng kẻ tỉnh say.
Phi thị mặc đời nơi quán tục,
An nhàn rảnh dạ khách Thiên Thai.
Ngậm cười nêu quạt chờ sanh chúng,
Biên khổ ngày qua đếm một ngày.

Ngánh lại mà đau cảnh đoạn tràng,
Cõi Thiên mừng đặng dứt dây oan.
Nợ trần đã phủi, lòng son sắt,
Ngôi vị nay vinh, nghĩa đá vàng.
Cởi tấm chơn thành lò nhựt nguyệt,
Phơi gan chí sĩ nhuộm giang san.
Bốn mươi hai tuổi sanh chưa phỉ,
Để mắt xanh coi nước khai hoàn. "

Bài thi (Ngánh lại mà đau . . .) được dùng làm Bài Thài hiến lễ Đức Cao Thượng Phẩm.

Ngày 7-3-Kỷ Ty (dl 16-4-1929), giờ Tý tại Tòa Thánh Tây Ninh, tức là sau khi Đức Cao Thượng Phẩm đăng Tiên 6 ngày, Đức Chí Tôn giảng cơ như sau :

"Thầy đã nói rõ rằng : Thượng Phẩm phải về Thầy trước các con, nhưng mà hại thay ! Vì biếng nhác, các con không đọc Thánh ngôn của Thầy mà kiếm hiểu.

Tắc ! Con có nhớ Thầy nói với các con rằng: Đạo vốn vô vi, nếu Thượng Phẩm không trở lại Thiên liêng chi vị, thì ai đem các chơn hồn các con vào cửa Thiên giùm đó con, lại nữa các con vốn là kẻ dẫn đường cho cả chúng sanh, thay mặt Thầy nơi thế này về phần Đồi, còn phần Đạo cũng có đôi đứa con mới đặng cho. Cười . . .

Con đừng phiền hà trách mấy anh con, nhứt là đừng nói rằng : Chúng nó giết Thượng Phẩm nghe, vì Thiên cơ đã định, các con có biết chi mà hờn trách lẫn nhau.

Thơ ! Con phải xây cái Tháp của Thượng Phẩm phía trước cây Ba nhánh, phải dạy mặt về Đông, giống như ngó vào Điện mà hầu Thầy vậy, song 3 tầng phải lợp ngói như nóc chùa của Đường nhơn vậy nghe !

Đừng làm cái Tháp như của Bảo Đạo, vì hai đứa phạm vị khác nhau, chung quanh bát quái, phải làm như hình có cột, tại chính giữa Tháp phải có lỗ cho Nhựt quang gội vào tới liên đài." (ĐS. I. 76)



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

Theo lời Đức Phạm Hộ Pháp, Đức Cao Thượng Phẩm là chơn linh của Hón Chung Ly giáng trần. Hón Chung Ly tức là Chung Ly Quyền thời nhà Hón (Hán) bên Tàu, là một vị Đại Tiên trong Bát Tiên, đứng dưới Lý Thiết Quả, lãnh lệnh Đức Chí Tôn giáng trần làm tướng soái cho Đức Chí Tôn khai Đạo, có phận sự xây dựng nền Đạo lúc sơ khai.

Vua Hón Võ Đế bên Tàu cũng do chơn linh Đại Tiên Hón Chung Ly đầu kiếp, cho nên Hón Võ Đế và Đức Cao Thượng Phẩm, chỉ là 2 kiếp giáng trần của Đại Tiên Hón Chung Ly.

Do đó, nơi Báo Ân Từ, khi Đức Phạm Hộ Pháp tạc tượng Đức Phật Mẫu và Cửu vị Tiên Nương giáng trần chứng Lễ Khánh Thọ của Hón Võ Đế, thay vì tạc tượng Hón Võ Đế thì Đức Ngài cho tạc tượng Đức Cao Thượng Phẩm thay vào.

Đức Cao Thượng Phẩm hợp với Đức Phạm Hộ Pháp thành cặp Phò loan Phong Thánh để lập Hội Thánh, và lập Pháp Chánh Truyền làm Hiến Pháp của Đạo.

Đức Cao Thượng Phẩm rất thường giáng cơ góp ý kiến với Đức Phạm Hộ Pháp để điều hành nền Đạo.

Ngoài ra, Đức Cao Thượng Phẩm cũng thường giáng cơ dạy Đạo, Ngài cùng với Bát Nương giáng cơ dạy về Luật Tam Thể, tạo thành một tập sách quý báu cho người tín đồ cần học Đạo.

Tài Liệu Tham Khảo

<https://www.daotam.info/booksv/dnddhtd2.htm>



CHƯƠNG III

NGHỊ LUẬN ĐẠO - CÙNG NHAU HỌC ĐẠO



III.1

CHỖN PHÁP ĐẠI ĐẠO



CHỖN PHÁP ĐẠI ĐẠO

Sự thật là chân lý luôn luôn được truyền dạy dưới hình thức này hay hình thức khác tùy theo điều kiện, hoàn cảnh và phương tiện. Phương pháp tuy khác nhau nhưng chân lý vẫn là một như nước suối hay nước sông thì vẫn là nước mà thôi. Con người cứ tùy duyên không thể chấp cứng nhắc vào một pháp nào. Vạn pháp Qui Tâm hay then chốt của vạn pháp chính là TÂM.

Phạm vi bài này chúng tôi muốn trình bày qua vài phương tu luyện phát xuất từ những nguồn gốc khác nhau để hành giả rộng đường tham khảo.

I. PHƯƠNG TU ĐẠI ĐẠO

của Đức Hộ Pháp - vị Giáo Chủ tiền khai Đại Đạo về mặt thế

1/ Phương Luyện Kỷ:

- Phải biết thân thích cùng cả nhân vật, tức là tìm nguyên do của VẠN LINH cùng CHÍ LINH.
- Phải Ân Hậu và Khoan Hồng
- Phải Thanh Nhàn đừng vị kỷ
- Phải Bình Tĩnh, nghĩa là đừng chịu ảnh hưởng của Hòa Phước, Buồn, Vui (tập tánh không không đừng nhiễm: Vui cũng Vui, Buồn cũng Buồn nhưng đừng để cho nọc Buồn Vui thấm vào Chân Tánh)
- Phải Độ Lượng, Khoan Dung và Tha Thứ
- Phải Vui Vẻ, Điều Hòa, Tự Chủ và Quyết Đoán
- Giữ LINH TÂM làm Căn Bản, Hiếu Hạnh với Chí Tôn và Phật Mẫu.

2/ Phương Pháp Tri Tâm:

Vì TÂM là hình ảnh THIÊN LƯƠNG, ĐỨC TIN và sự KHÔN NGOAN là kho Chí Bửu, ngoài ra là cửa bỏ, đồ vô giá.

Ai đã cố oán kẻ thù của mình thì khó giữ THANH TÂM CÔNG CHÁNH cho đặng.

Ai chẳng Oán Hận, mới thắng đặng kẻ thù nghịch cùng mình.

Sự Cừu Hận là khối Thảm Khổ đê nhứt của Nhơn Sanh nên NGƯỜI HIỀN thì không biết đến hay là từ bỏ CỬU HẬN OÁN GHÉT.

Thắng ĐẶNG KHÍ NỘ MÌNH thì AI CHỌC KHÔNG GIẬN DỮ

- Lấy THIÊN trừ ÁC
- Lấy NHƠN NGHĨA trừ BẠO TÀN
- Lấy Lòng Quảng đại đặng mở TÂM LÝ HEP HÒI
- Lấy CHÁNH trừ TÀ

Ấy là Đường Thương Huệ Kiếm.



3/ Luyện THÂN, luyện TRÍ:

- Âm thực tinh khiết, tư tưởng tinh khiết
- Tín ngưỡng mạnh mẽ nơi Đức Chí Tôn và Phật Mẫu
- Thương Yêu vô tận

Ấy là chìa khóa mở cửa Bát Quái Đài tại thế này.

Trích lược Bài Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp (Ngày 7 Tháng 4 Năm Ất Ty) :

Bản Đạo giải thích vấn đề tu.

Trên công việc nhứt nhứt thường hành, nó thuộc về thể pháp, dù ta có cúng lại cho đến đổi đập đầu bể trán mà không phụng sự cho vạn linh thì cũng không có ích lợi gì cho Trời Phật. Cái lợi ích hơn hết là đám con lầm lạc của Trời nó đang tâm tàn sát lẫn nhau mà ra tay cứu vãn được mới là ân nhân của xã hội khi ra trước Toà phán xét Đại Hội Long Hoa, ta mới có đủ điều kiện để bình vực lập trường mình bằng chẳng vậy thì cái danh từ Tôn Giáo của chúng ta trên xã hội không có ý nghĩa.

Ta thường đọc những câu cứu khổ, cứu nạn, mà ngày nay tai nạn như sanh đã đến không đi cứu, cứ ngồi cây máy ông Phật cứu giùm, hỏi vậy có chân lý chăng? Nếu mỗi lần chúng sanh bị tai nạn còn phải cậy chúng ta trung gian làm môi giới nữa sao? Cũng như làm mà không dám làm thì không bao giờ rồi đặng.

Người tu hành là mục đích đem cái ân cho người chớ không phải đợi người làm ân cho mình, nghĩa là mình sẽ lo sự ấm no cho bá tánh tức là ta lo cho ta. Buổi Đức Chí Tôn đã thành phần cho ta một nhiệm vụ đặc biệt là ta phải phụng sự cho vạn linh để giải khổ cho loài người trong lúc họ đang lâm nạn kêu la cầu cứu, khi ta làm xong phận sự thì không còn ai chối cãi rằng ta không phải ân nhân của xã hội, chừng ấy dù ta không muốn về Tây Phương họ cũng lập bàn hương án để đưa ta đến ơn cứu tử.

Giữa thời kỳ hỗn loạn chiếc thuyền nhân sanh gần đắm, kêu la cầu cứu với các nhà Tôn Giáo, Ông thì ngồi lim dim lẫn chuỗi, Ông thì lo nấu thuốc linh đơn, Ông thì ngâm thi vịnh phú, còn kẻ chết đuối giữa vờ không ai dòm ngó. Nếu trước công lý ba cái ngại để cho ba ông ngồi thì là phi lý, mà để cho người long thuyền ra vớt chúng sanh thật sự, đến khi vớt xong thì ngồi mới là hợp lý.

Nói trắng ra, nay toàn cầu sắp khởi trận cuồng phong dữ dội, nó sẽ lôi cuốn như loại ra giữa giòng khổ hải, chẳng riêng gì dân tộc nào mà nước Việt Nam ta cũng đồng chung số phận. Dầu Đức Di Lạc có ra đời đi nữa, không phải một mình Ngài mà vớt cả chúng sanh được, mà phải cần có cả môn đồ của Ngài giúp Ngài, bởi Ngài là một vị tài công còn các môn đệ cũng như tay thủy thủ, mới có thể đưa con thuyền như loại ra khỏi bến bờ, nếu chúng ta không có cái đại chí để hiệp cùng Ngài thì lát nữa cũng phải bị đắm chìm như bao nhiêu kẻ khác.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

Trận giặc thứ ba này còn ai chối cãi nó không nổ bùng ra được. Hai khối gặp nhau cũng như hai chiếc tàu sắp đụng lộn vậy. Chúng ta là bốn phận một nhà Tôn Giáo cũng nên kết hợp một con thuyền bát nhã. Nếu nhơn sanh thiếu phước không qua khỏi nạn chiến tranh thì có ta chực sẵn để vượt kẻ sống sót trên tàu Nếu ta làm xong phận sự thì không ai chối cãi rằng “Ta không phải là một vị Bồ Tát tại thế “.

Mặc dù ta không dám bì với các nhà tiên tri buổi trước chớ ta cũng nhận được ngày tận thế hầu gần giữa lúc thanh trược bất phân, dù cho có Chúa Cứu Thế ra đời mà Ngài không ần danh thì cũng bị quân nghịch bắt đóng đinh trên cây Thánh Giá, nên Đức Di Lạc Ngài phải mai danh trong một màn bí mật xét ra thời kỳ nào vẫn thế chớ không có chi là lạ.

Vậy các bậc Đạo Đức chơn tu ai là người có đủ đức tin, sửa mình cho nên chí thánh để đợi đón rước Ngài đặng mà kết thúc Long Hoa Đại Hội.

Thừa sao lục y nguyên bốn chánh
Ngày 7 Tháng 4 Năm Ất Tỵ
(7-5-1965)

II. PHÉP LUYỆN TAM THỂ

(theo thần học hay khoa học huyền bí)

Linh hồn hay chơn Tâm của con người ta là chủ nhân ông ẩn tàng trong Tam Thể: Thể Xác (Corps Physique), Thể Vía (Corps Astral) và Thể Trí (Corps Mental). Muốn tiến hóa phải tinh luyện cả 3 thể này.

Tinh luyện Thể Trí bằng sự suy tư chân chính. Trí tưởng con người là một công cụ sáng tạo hữu hiệu, khi ta suy tư, tưởng tượng ta vô tình xây dựng Thể Trí. Nếu ta suy tư điều tốt lành, cao thượng thì ta đã luyện Trí rồi. Sau Thể Trí là Thể Vía, thể này chỉ luyện bằng các ham muốn chân chính. Hãy ham mê các điều cao thượng thì tức khắc Thể Vía sẽ phát triển.

Thể có rung động thô kệch chậm chạp là Thể Xác, phải biết kiểm soát, kềm chế thể xác hoàn toàn, quy định mọi hành động như ăn, uống, ngủ cho thật đúng. Các thức ăn lên men, các thứ đồ khô, các loại rượu và các món ăn như thịt cá thường đem lại các kích thích hăng hái nhất thời, xác chết thú vật gồm nhiều nguyên tử nặng nề bởi các thú tính thấp hèn không thích hợp cho việc tu hành thanh lọc. Chỉ có các món ăn “Điều Hòa” có khả năng tăng trưởng, chứa nhiều sự sống như ngũ cốc vì nó sắp đằm mầm, nảy lộc, các loại trái cây rau cỏ vốn hấp thụ khí thái dương cần thiết cho một thể xác cường tráng, nhạy cảm.

Sau việc ăn uống còn phải thở hít, hô hấp cho đúng cách. Khoa học chứng minh con người sống được là nhờ hơi thở nhưng thực ra đó là nhờ Sinh khí. Chính các sinh khí này, xuất phát từ ánh sáng mặt trời, thấm nhuần khắp cơ thể, mang sự sống đến khắp tế bào. Bằng cách hô hấp thật sâu, thông thả sinh khí sẽ thấm vào thần kinh hệ và lưu thông khắp châu thân mang sự sống khắp xác thể. Các sinh khí tích tụ trong hệ thần kinh tạo ra luồng “nhân điện” một yếu tố quan trọng của sự sống.



Dinh dưỡng đúng cách bằng các món ăn có đặc tính điều hòa, tập hít thở đúng cách là phương pháp tinh luyện thể xác vô cùng quan trọng. Phương pháp này không có gì trái với khoa học hiện tại, cách thực hành có thể khác nhau tùy cá nhân, người gọi nó là thể dục, người gọi nó là thiền định, điều này không quan trọng vì căn bản chính chỉ nhằm đem lại một thể xác lành mạnh, cường tráng. Người luyện thể xác cần sống nơi thoáng khí, nhiều ánh sáng mặt trời để đón nhận các sinh lực dưỡng khí nhằm bổ túc luồng nhân điện. Các món ăn như thịt cá mang lại các rung động thô bạo khiến luồng nhân điện này chạy loạn lên khó kiểm soát gây nên các bệnh tật hoặc phá hoại hệ thần kinh. Các món ăn có tính kích thích như rượu làm tê liệt bộ thần kinh khiến luồng nhân điện bị ngắt quãng không đều, ngăn trở các sinh khí lưu thông, sinh lực nuôi thể xác gây nên nhiều hậu quả không tốt.

Sau khi thanh lọc thể xác ta bắt đầu luyện thể Vía: Thể Vía là trung tâm của tình cảm, một khi tình cảm trong sạch, vị tha, bác ái đương nhiên các chất thanh nhẹ sẽ được hấp thụ vào và các chất nặng trước, xấu xa sẽ bị đào thải ra ngoài theo một nguyên lý giống như sự thẩm máu. Khi thể Vía thanh cao nó sẽ rung động với các tư tưởng cao thượng, mang tâm thức lên một bình diện cao hơn. Khi sự rung động (vibration) đến một chu kỳ nào đó các giác quan thể vía bắt đầu khai mở và tự nhiên con người sẽ bắt đầu có quyền năng đặc biệt. Nói một cách khoa học hơn, các giác quan thể Vía chỉ hoạt động ở một chu kỳ và chỉ khi thể Vía rung động đúng chu kỳ này nó mới được đánh thức để hoạt động. Thể Vía chỉ có thể rung động ở chu kỳ này khi nó được cấu tạo bằng những nguyên tử thật thanh nhẹ, khi những nguyên tử nặng trước bị trục xuất hết, điều này chỉ xảy ra khi con người chỉ có các tình cảm cao thượng, lòng bác ái tốt lành bao trùm mọi vật. Đó là bí quyết cách luyện thể Vía.

Khi bảy giác quan của thể Vía hoạt động, nó sẽ khai mở một số bí huyệt để luồng hỏa hầu thức giấc, khi luồng hỏa hầu này chạy dọc theo xương sống lên đỉnh đầu, nó sẽ thúc đẩy khai mở thể Trí khiến nó khai triển để hợp nhất với chơn thần. Khi thể Trí khai triển mở lớn ra nó sẽ khởi sự tiêu diệt cái phàm ngã ích kỷ của con người để hướng lên các điều thánh thiện. Đây là một giai đoạn vô cùng khó khăn rất ít ai vượt qua nổi: Danh từ Phật Giáo gọi là Phật Tánh biểu lộ, danh từ Thiên Chúa Giáo gọi là sự quên mình để hòa nhập với Đấng Cứu Thế, danh từ Ấn Giáo gọi là sự hợp nhất với Chân Ngã. Nói một cách giản dị thì đây là lúc trí tuệ quy kết các tư tưởng hoạt động về tình huynh đệ, bác ái, từ bi, hỷ xả, vị tha, trí huệ để kết tinh thành Chân Ngã, cũng có thể nói là thời kỳ “TAM HOA TỰ ĐỈNH – NGŨ KHÍ TRIỀU NGUYÊN”.

Tam tiêu ứng nghiệm phát tam hoa
Tĩnh thổ tâm thanh trí sáng là
Khí vượng tinh đầy thân thức mãn
Hoa thiên, nhân, địa hội tinh ba
Thất tình tự chủ an năm tạng
Ngũ khí triều nguyên đạt thái hòa
Đạo đức nhân luân gìn tam ngũ
Lý trời thân nội chứ đâu xa.

Ngọc Nương



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

Khi phàm ngã hoàn toàn bị hủy diệt, các thể cũng hoàn toàn được thanh lọc thì không còn sự phân biệt giữa ta và tha nhân, giữa chủ thể và đối tượng mà tất cả đều là một. Thể Trí không còn tính cách cá nhân mà đã thành “Đại Trí” hay trí tuệ “Bát Nhã”. Tâm thức cũng không còn là tâm cá nhân mà thành tâm thức “Bồ Đề” hòa hợp hoàn toàn với tâm thức vũ trụ. Cả TÂM lẫn TRÍ mở rộng đón nhận ánh sáng chân lý mà không còn phải học hỏi, lý luận gì nữa. Đây chính là giai đoạn giác ngộ của người tu. Cái kinh nghiệm quý báu, thiêng liêng đó chỉ có bậc giác ngộ rồi mới hiểu được. Không một vị Thánh nào vỗ ngực tự xưng đã đạt quả vị này hay quyền năng nọ. Khi đã giác ngộ thì chức tước, danh vọng, địa vị đâu có nghĩa lý gì nữa vì họ đâu còn bản ngã thấp hèn như thường nhân.

Nguyên tắc tu luyện thì như vậy, nhưng con đường đi đến chân lý cũng tùy theo nhân duyên căn cơ cá nhân, không thể áp dụng một phương pháp, kỹ thuật nào cứng nhắc được.

III. PHƯƠNG TU LUYỆN TAM HỒN

(theo quan điểm Thông Thiên Học)

Thần Thánh Tiên Phật, nhưn loại và thú cầm, đều là anh em ruột, con một Cha, Đấng Cha Lành của chúng ta là Thượng Đế. Không còn một lý do nào chối cãi được.

Vậy thì khi đã thấu rõ mình do Đức Thượng Đế sanh ra, mình là con của Thượng Đế lẽ tất nhiên mình có đủ mầm giống Thượng Đế tận trong Tâm Hồn, và mình thành một Thượng Đế con nếu mình cố gắng tu luyện làm cho mầm giống đó nảy nở, tiến hóa đến mức tối cao của nó.

Đức Thượng Đế có những Đại Hạnh, Tài Phép gì mình cũng sẽ có những Đại Hạnh, Tài Phép ấy. Đức Thượng Đế có Ba Ngôi gọi là TAM HỒN nhập lại thành MỘT (Tam Vị Nhất Thể), hay là BA TRẠNG THÁI (Ba Ngôi: Premier Logos, Deuxieme Logos, Troisieme Logos). Phật Giáo gọi là TAM HỒN của Đức Phật là BI, TRÍ, DŨNG.

Ngoài TAM HỒN Đức Thượng Đế có BẢY THỂ gọi là THẤT PHÁCH. Đức Thượng Đế có TAM HỒN và THẤT PHÁCH. Con người có mầm giống Tam Hồn và Thất Phách như Thượng Đế vậy. TAM HỒN của Đức Thượng Đế là:

1. CHÍ LINH CHÍ DIỆU (Volonté)
2. CHÍ THIÊN CHÍ MỸ (Amour)
3. TOÀN TRI TOÀN THÔNG (Intellect)

THẤT PHÁCH của Đức Thượng Đế là bảy cõi, gồm 6 cõi vô hình và một cõi hữu hình:

1. Cõi TỐI THƯỢNG NIẾT BÀN (Plan Paramaha-nirvanique)
2. CÕI THƯỢNG NIẾT BÀN (Plan Paranirvanique)
3. CÕI NIẾT BÀN (Plan Nirvanique)
4. CÕI BỒ ĐỀ (Plan Bouddique)
5. CÕI TRÍ (Plan Mental)
6. CÕI VÍA (Plan Astral)
7. CÕI HỒNG TRẦN (Plan Physique)



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

Con người có đủ mầm giống Tam hồn, Thất Phách như Thượng Đế vậy.

Mầm giống TAM HỒN của con người là:

1. LƯƠNG NĂNG (Volonté) tương ứng Dũng của Phật
2. LƯƠNG TRI (Intellect) tương ứng Trí của Phật
3. LƯƠNG TÂM (Amour) tương ứng Bi của Phật

THẤT PHÁCH của con người là: sáu thể vô hình và một thể hữu hình

1. TIÊN THỂ (Corps Nirvanique)
2. KIM THÂN (Corps Bouddique)
3. CHƠN THÂN (Thượng Trí, Corps Causal ou Corps Mental Superieur)
4. THỂ TRÍ (Hạ Trí, Corps Mental Inferieur)
5. THỂ VÍA (Corps Astral)
6. THỂ PHÁCH (Corps Etherique)
7. THỂ XÁC (Xác thân, Corps Physique)

Sự tiến hóa của con người, tiến từ từ, từ bậc thấp đến bậc tối cao, từ vô minh đến hoàn toàn sáng suốt và toàn thiện, nó tùy thuộc tu luyện làm cho mầm giống Tam Hồn nảy nở.

Từ mầm giống LƯƠNG TRI, con người cố gắng tu luyện để trở thành TOÀN TRI TOÀN THÔNG như Thượng Đế.

Từ mầm giống LƯƠNG NĂNG con người tu luyện để trở thành CHÍ LINH CHÍ DIỆU như Thượng Đế.

Từ mầm giống LƯƠNG TÂM con người tu luyện để trở thành CHÍ THIỆN CHÍ MỸ như Thượng Đế.

Nói tóm lại có nhiều phương pháp tu luyện nhưng tựu trung không ngoài tu luyện để làm cho mầm giống Tam Hồn của con người được hoàn toàn cao siêu trở thành TAM HỒN Đức Thượng Đế.

Khi Tam Hồn được tiến cao siêu, thì bảy Thể (Thất Phách) sẽ mở đầy đủ. Phương pháp tu luyện cũng là lập công bồi đức, mở lòng, bác ái vị tha, xả thân giúp đời dứt bỏ hết dục vọng vì “linh hồn chỉ được giải thoát khi nào ta đã chặt đứt những mối ràng buộc của tâm tình”.

Chừng nào con người đạt tâm từ bi bác ái và lập công bồi đức, hy sinh giúp đời thật nhiều tiến hóa đến bậc cao, mở được các thể cao siêu (do tư tưởng cao siêu rút được chất khí của các cõi cao siêu), chừng ấy tạo thành được các Thể cao siêu như Kim Thân (corps Bouddique) và Tiên Thể (Corps Nirvanique). Hai thể này như hai trái khí cầu (ballon) chứa đầy khí nhẹ, đưa hồn ta lên cõi Bồ Đề và cõi Niết Bàn.

Tóm lại, Thượng Đế có những ĐỨC TÍNH và QUYỀN NĂNG gì, thì con người cũng có mầm giống đó để nảy nở và tiến hóa lần hồi từ bậc thấp đến bậc tối cao, cuối cùng, ta sẽ mở được các ĐỨC TÍNH và QUYỀN NĂNG y như Đấng Cha Lành, vì Thượng Đế như cây Bồ Đề Đại Thọ, còn con người như hạt Bồ Đề nhỏ bé. Tuy nhỏ bé nhưng nó có đủ mầm giống để tiến hóa trở thành cây Bồ Đề.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

Trong phép luyện này dĩ nhiên phần LƯƠNG TÂM là cơ bản, đèn LƯƠNG TÂM được khai sáng sẽ mở LƯƠNG TRI và LƯƠNG NĂNG.

Hiện nay nhân loại có số người tiến hóa đương mở mạnh về Hạ Trí (Corps Mental Inferieur), họ dùng trí khôn phát minh rất nhiều mới lạ nhưng với mục đích danh lợi và còn ích kỷ. Với đà tiến hóa tự nhiên của càn khôn vũ trụ trong cơ Qui Nhất Thiên Nhân hy vọng trong tương lai con người dần dần sẽ mở được những thể cao hơn.

IV. PHƯƠNG TU TIẾN qua THÔNG ĐIỆP chỉ dạy của Đức Mẹ FATIMA

(xuất hiện năm 1917 Portugal, Bồ Đào Nha, gần miền Nam nước Pháp)

Đức Mẹ hiện ra trong khi Âu Châu bùng nổ (Trận giặc 1914 – 1918) và Đức Mẹ phán rằng : “Nếu loài người muốn chấm dứt sớm chiến tranh thì phải lo ăn chay, hãm mình và lần chuỗi Mân Côi”. Lời dạy được truyền khẩu ra bởi chị Lucie, người ta ăn chay ngày thứ tư và ngày thứ sáu, mỗi ngày lần chuỗi. Được ít tháng thì trận giặc kia chấm dứt.

Đức Mẹ Fatima kêu gọi nhân loại hãy THƯƠNG YÊU nhau bằng cách chia xẻ cơm áo, thương nhau đừng giết nhau đó là quan điểm chánh Mẹ đã phán truyền trong thư của chị Lucie viết lại.

Lần chót Đức Mẹ khuyên: Phải ăn Trường chay, phải Tuyệt Dục và Bố Thí.

Hãm mình hay tuyệt dục là kèm chế dục bỏ dục vọng. Bố thí gồm thí tài , thí pháp và xả thân cứu giúp.

Lần chuỗi mân Côi giữ tâm thanh tịnh Hiệp Thiên.

HẨM MÌNH

Tuyệt dục trường trai phép hãm mình
Trường tu diệt vọng mới cao minh
Mộng đường vương bá mưu tranh tướng
Vọng ngộ thần tiên ý đoạt danh
Ham muốn, cội nguồn gây tội lỗi
Điều hòa, nguyên lý hợp nhân sinh
Ai người hiểu thấu năng tu sửa
Dẹp dục riêng tư đạo mới thành.

Ngọc Nương

Đức Mẹ dạy: Phật và Chúa không hai, chỉ vì địa phương và thời kỳ, mỗi vị xuống thế mượn xác phàm ở mỗi địa phương mà giác độ. Bởi nhân loại còn phân biệt tôn giáo, còn phân biệt chùa, nhà thờ nên lòng thương con người chưa thực hiện được, vì còn là cửa riêng.

Nói về tình thương, Đức Mẹ truyền dạy: Con người cùng một cha mẹ nên phải thương yêu nhau. Nếu con người thực tâm giải thoát thì nên xét lại chỉ có tình thương mới cứu vãng được sự đau khổ. Tình thương riêng, ám chỉ vợ chồng, thì tình thương này không thể đem lại hòa bình thế giới. Tình thương trong một tôn giáo cũng như tình thương vợ chồng. Sự ích kỷ của vợ chồng là nguyên nhân sự ham



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

muốn. Tôn giáo cũng thế, chỉ vì biết của mình hay, chê của người dở, do đó, mà mằm mống chiến tranh sôi nổi ở chỗ còn tình thương riêng vậy. Nếu thế giới hiện tại hiểu được rằng cùng nhau thở bằng một hơi thở thì không cần cầu nguyện Hòa Bình mà chỉ thực hành đúng như đã cùng thở một hơi thở đó thì sẽ thấy cùng một cha mẹ sanh ra.

Chúa chỉ ngón tay vào TÂM là ý Chúa dạy phải làm theo TÂM, mà TÂM Chúa tức là Tình Thương (Bác Ái).

THƯỢNG ĐẾ VÀ TÌNH THƯƠNG

Thượng Đế cha chung của vạn loài
Khác hình khác giống một bào thai
Dưỡng nuôi un đúc chung linh khí
Dạy dỗ phạt răn một luật trời
Thiên tính chan hòa trong vũ trụ
Tình thương tỏa sáng ở tâm người
Tu hành phát triển tình thương lớn
Vạn pháp qui về pháp ấy thôi.

Ngọc Nường

Qua nội dung lời khuyên dạy của Đức Mẹ chúng ta cũng thấy được phương tu là giữ cho Thân Tâm thanh tịnh trong sạch, hãm mình dứt bỏ dục vọng, mở rộng tình thương, hy sinh phụng sự, coi tất cả chúng sanh là anh em ruột thịt kể cả loài cầm thú cũng vậy. Điều quan trọng Đức Mẹ cho biết Chúa sẽ xuất hiện tại miền Nam Việt Nam để hòa với nhân sinh và sau này không còn phân biệt tôn giáo, không còn phân biệt giai cấp, mà chỉ còn duy nhất là TÂM bình đẳng.

Đối với chúng tôi đây là một huyền diệu đặc biệt như một lời tiên tri: Đức Mẹ xuất hiện (1917) báo trước sự kiện Thượng Đế giáng trần Khai ĐẠI ĐẠO tại miền Nam Việt Nam. Đại Đạo tức là TÂM Đạo khai mở 1926 với tôn chỉ mục đích HÒA ĐỒNG, Qui Nguyên Hiệp Nhất Tam Giáo Ngũ Chi qua diệu pháp QUI TÂM.

Cho hay trên bước đạo tâm
Gốc là TÂM PHÁP đưa thần giác mê
Đại Đạo mở kỳ ba rớt ráo
Chuyển QUI TÂM Tam Giáo quy nguyên
Tái sanh sửa đổi chơn truyền
Bao ngàn năm trước hiện tiền giờ đây
Đất Nam Việt nơi Thầy chọn điểm
Giống Rồng Tiên trách nhiệm hoàng khai
Biểu dương ánh sáng Cao Đài
ĐẠO TÂM ngồi sáng hưởng ngày thành công.

Ngọc Nường



V. DIỆU PHÁP QUI TÂM hay HIỆP THIÊN PHÁP

(của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ)

Qua các phần tìm hiểu trên, ta nhận thấy phương pháp kỹ thuật có thể khác nhau nhưng nguyên tắc chỉ có một.

Nguyên tắc đó là làm sao để được Hiệp Nhất với Thượng Đế (khi còn tại thế cũng như khi thoát xác). Chúng ta có thể gọi nguyên tắc đó là HIỆP THIÊN (God Communication). HIỆP THIÊN chính là nòng cốt của vạn pháp. Hiệp Thiên tức Quy Nguyên đối với con người là QUI TÂM có nghĩa là quay về TÂM bất công tắc cho ngọn đèn TÂM sáng để bóng tối phàm ngã không còn.

- A. **THEO LUẬT “ ĐỒNG THANH TƯƠNG ỨNG ĐỒNG KHÍ TƯƠNG CẦU ”**, muốn **HIỆP THIÊN** con người cần **dọn mình giữ cho thân tâm trong sạch**, dẹp bỏ tánh vị kỷ hẹp hòi và lòng dạ nhỏ nhen, nê chấp hay thù hận ganh ghét đố kỵ, tập tánh vị tha bao dung biết quên mình hy sinh phụng sự cho người, cho đời hoặc phụng sự thiên cơ tức là phụng sự cho cơ tiến hóa của nhân loại, không vì danh lợi. Nói tóm lại là biết tự chế thất tình lục dục (hình ảnh “thất đầu xà” đặt dưới ngai của Hộ Pháp nói lên ý pháp này) .

Đó là phần thực hiện công quả, công trình luyện Tinh Khí:

Ấm thực tinh khiết và tinh luyện cái Trí lúc nào cũng phải thanh cao vì Trí phát sinh ra tư tưởng mà tư tưởng là nguồn gốc của TỘI PHƯỚC.

Tư tưởng hung ác tự nhiên rung động thấp độ, thích hợp với rung động thấp độ của chất khí cảnh nặng trước: “Đồng khí tương cầu” nên nó rút vào Vía chất khí đen tối và nặng trước của Địa Ngục. Khi thoát xác hồn ở trong Vía bị đóng một lớp dày và nặng trước bị rút vào cảnh Địa Ngục.

Tư tưởng bác ái cao siêu rung động cao độ, nên rút được chất khí cao độ của cảnh Thiên Đàng, các chất này sáng rõ nhẹ nhàng làm cho thể Trí, thể Vía thanh khiết chói sáng và hào quang của nó trở nên tốt đẹp và to lớn. Khi thoát xác hồn nhẹ nhàng sáng rõ được rút về cõi Thiên Đàng thanh nhẹ.

Chúng ta và muôn loài vạn vật đều bị lưới Trời bao phủ mà chúng ta không hay biết gì cả. Lưới Trời ấy tức là các chất khí của cảnh giới vô hình xuyên qua cõi hồng trần cũng như trong nước có chất hơi (gaz) xuyên qua, như trong sợi dây đồng có điện khí chạy qua để làm cháy sáng một bóng đèn, hay trong thể xác con người, có Linh hồn, Thể trí, Thể Vía, Thể phách chun vào để làm cho xác thân hoạt động, nếu các thể này rút ra thì cái xác sẽ chết như điện khi rút đi, thì bóng đèn phải tắt. Chính các chất khí này đưa chúng ta lên Thiên Đàng hay đem chúng ta xuống



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

Địa Ngục tùy sự thanh hay trước, và tùy tư tưởng cao siêu hay tư tưởng độc ác. Mỗi tư tưởng là một động lực hoạt động trong không gian. Khi nó được lặp lại nhiều lần thì càng trở nên mạnh mẽ và nơi nào thích hợp hoặc cùng tầng số rung động với nó thì nó được thu hút đến. Như vậy một tư tưởng thương yêu hay hào hiệp sẽ củng cố các tư tưởng thương yêu hay hào hiệp khác. Trái lại một tư tưởng oán ghét hận thù, khi nhập vào trí óc của một kẻ yếu đuối, hèn hạ thì có thể xúi giục kẻ ấy gây ra án mạng hoặc tội ác. Tư tưởng con người có năng lực thu hút về với nó những tư tưởng đồng loại. Như vậy giữa chúng ta có một sự trao đổi không ngừng, tạo cho mỗi người một trách nhiệm nặng nề, vì nếu chúng ta có tư tưởng bất chính dưới lớp vỏ đạo đức, chúng ta đầu độc bầu không khí tinh thần và tâm linh xung quanh, mà nhất là con cháu trong nhà, vì trẻ con rất nhạy cảm. Tư tưởng cũng là một lực lượng hùng hậu, tốt đẹp mà chúng ta có thể sử dụng để nâng cao mức độ đạo đức của nhân loại hay phát triển những tình cảm yêu mến, từ ái.... Sức mạnh của tư tưởng có thể giúp cho chúng ta tự do hoạt động cho Thiên Cơ dù bị giam trong ngục tù hay sống cô độc trong một chòi tranh, hốc đá. Hiểu được điều này chúng ta không thể lơ đãng về vấn đề tư tưởng, nó có sức mạnh thần giao vượt khỏi thời gian và không gian, có tác động hỗ trợ hoặc gây tác hại tùy theo tư tưởng thiện lành hay tư tưởng hung ác. Mọi việc đều do tư tưởng, chính tư tưởng phát sinh ra hành động đúng như lời Đức Phật: “Nhứt Thiết duy TÂM tạo”.

B. THỰC HIỆN HIỆP THIÊN PHÁP hay TÂM PHÁP theo quy luật CẢM ỨNG

(tức khai mối đồng mạch Thiên Nhân hiệp nhất qua công phu thiền định tịnh thân)

HIỆP THIÊN là trạng thái dứt bỏ tất cả để tâm thanh tịnh vắng lặng hư không, hiệp nhất với Thượng Đế, hòa với Đại Hồn Vũ Trụ. Đó là trạng thái TÂM KHÔNG hay tâm minh ví như mặt nước hồ thu phẳng lặng trong sáng làm cho ta có thể nhìn sâu tận đáy hồ, nhận diện hình bóng mình hay sự vật trong đó. Một gợn sóng nhỏ cũng làm cho mặt hồ khuấy động không còn là tấm gương phản chiếu nữa. Hồ Tâm không gợn sóng, Phật Tánh hiện bên trong là như thế. Chơn Tánh biểu lộ là lúc ngọn nhiên đăng lóe sáng xua dần bóng tối đem lại sự sáng suốt linh diệu vô cùng.

TÂM KHÔNG

Tâm không vi diệu ứng siêu nhiên
Phẳng lặng hồ thu chẳng gợn phiền
Thanh thoát đường mây hồng vĩ cánh
Nhẹ nhàng cánh hạc vượt non tiên
Quyền nghi ứng hợp theo chân lý
Động tĩnh thuận hành diệu pháp thiên
Biến hóa vô cùng phù vạn biến
Thanh nhàn vắng lặng đạo vô biên.

Ngọc Nương



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

HIỆP THIÊN chính là diệu pháp PHẢN BỔN HOÀN NGUYÊN PHỤC HỒI CHƠN TÁNH cũng gọi là Diệu pháp MINH TÂM KIẾN TÁNH.

MINH TÂM KIẾN TÁNH

Thiên nhiên chiếu diệu cảnh hư không
Vầng vặc trắng soi tận đáy lòng
Nước đức hồ tâm không gợn sóng
Chơn như Phật tánh hiện bên trong
Hồ tâm trong sáng phô thiên lý
Nước đức thanh cao rửa bụi hồng
Tu học hiểu mình thông vũ trụ
Minh tâm kiến tánh gắng nên công.
Ngọc Nương

THIÊN gồm Thiên Thượng và Thiên Hạ. Do đó người tu cần phải áp dụng song hành cả hai mặt Hiệp Thiên Thượng và Hiệp Thiên Hạ, mặt này sẽ hỗ trợ cho mặt kia đạt đến kết quả nhanh chóng. Được như vậy mới thực hiện trọn vẹn HIỆP THIÊN PHÁP hay QUI TÂM.

1. HIỆP THIÊN THƯỢNG (QUI):

MỞ LÒNG THÀNH TÍN HIỆP MỘT CÙNG THƯỢNG ĐẾ có thể nói cách khác theo khoa học là hiện tượng nối mạch điện ÂM DƯƠNG thông đồng giữa Tiểu Vũ Trụ và Đại Vũ Trụ hay hiện tượng CẢM ỨNG giữa con người và Thượng Đế, giữa Tiểu Linh Quang và khối Đại Linh Quang sẽ hỗ trợ cho ngọn Nhiên đăng (chơn ngã) sáng dần; tự nhiên bóng tối (phàm ngã) phải lui dần.

Tùy theo cơ duyên thích hợp, hiện tượng CẢM ỨNG này có thể thực hiện qua nhiều cách khác nhau: Đức tin mạnh mẽ nơi Thượng Đế, thành tâm hành lễ bái cúng kiến hoặc cầu nguyện, tham thiền nhập định, thanh tịnh niệm Phật, hoặc áp dụng phương pháp của Đức Lục Tổ Huệ Năng: Đi Đứng Nằm Ngồi thường xuyên mật niệm thực hiện mối tương giao đồng mạch giữa con người với Thượng Đế, tư tưởng tinh thần hướng về Thượng Đế và các Đấng Thiêng Liêng để tâm linh luôn luôn được khơi sáng. Điều đó sẽ giúp chúng ta tự giữ trong sạch và giữ chúng ta luôn luôn câu thông với Thượng Đế. Rồi tất cả những giúp đỡ khác tự nhiên sẵn sàng.

THANH TỊNH NIỆM PHẬT

Niệm Phật tâm an giải não phiền
Chơn như hiển lộ hiệp thiên tiên



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

Hồ gương trong lẳng soi chơn tánh
Đất thánh chan hòa rợp đóa sen
Trí huệ bật minh tiêu vọng niệm
Đăng thân chợt sáng xóa đêm đen
Kiên trì mặc niệm gìn năm giới
Mấy chốc Đạo thành đến đất yên.

Ngọc Nương

Ý nghĩa HIỆP THIÊN cũng được thể hiện rõ qua 2 câu liền trước Hiệp Thiên Đài:

**“HIỆP Nhập Cao Đài Bá Tánh Thập Phương Qui Chánh Quả
THIÊN Khai Huỳnh Đạo Ngũ Chi Tam Giáo Hội Long Hoa”**

Ngoài ý nghĩa rõ rệt, hai câu trên còn có thể hiểu theo vẻ đối xứng: Hiệp Nhập Cao Đài Thiên Khai Huỳnh Đạo: Hiệp Nhập Cao Đài là hiện tượng CẢM. Thiên Khai Huỳnh Đạo là hiện tượng ỨNG.

Nói cách khác có CẢM mới có ỨNG, có HIỆP THIÊN ĐẠO TÂM mới khai. Thánh kinh Thiên Chúa Giáo cũng nói lên điều này. “Hãy gõ cửa rồi cửa sẽ mở, Hãy tìm rồi người sẽ gặp”.

Hiệu quả của Hiệp Thiên Thượng vi diệu vô cùng sẽ hỗ trợ rất nhiều cho mặt Hiệp Thiên Hạ.

2. HIỆP THIÊN HẠ (HÒA):

Trạng thái HÒA CẢM với chúng sanh giúp con người phát triển ánh sáng chơn tâm đẩy lùi bóng tối phàm ngã vị kỷ.

Trạng thái HÒA CẢM này thể hiện qua lòng Bác ái, Vị tha, Từ bi, HỖ Xả, đức hy sinh, phụng sự v.v...

Phần Hiệp Thiên Hạ cũng chính là **độn mình** để Hiệp Thiên Thượng.

Bí Pháp của mặt này là: **Quên mình phụng sự van linh**. Người TU TÂM trọn tin nơi Thượng Đế, thuộc cơ duyên nào thích nghi với cơ duyên đó, sống tự nhiên lấy TÂM THƯƠNG YÊU ứng với mọi hoàn cảnh, mọi thử thách coi đó là những bài học rèn luyện cần thiết cho sự tiến hóa của mình để phục vụ quần sinh đặc lực hơn.

TÂM hồn mở rộng không thiên chấp, cởi giải dần dần thất tình dục vọng ích kỷ cá nhân vì mọi định vị cao thấp thăng đọa đều do nơi TÂM còn vướng hay thoát nhiều hay ít mà thôi.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

TÂM PHÁP hay MẶT PHÁP HUỖNH ĐÌNH

Chủ Pháp tự nhiên giản dị thôi
Tâm vô ngại ứng kiếu buông lơi
Thọ hành phương luyện hoà nhân thế
Thành tín pháp tâm hiệp Đạo Trời
Thăng đọa định nơi lòng vương thoát
Thấp cao nào phải chỗ phân ngôi
Cửa lòng rộng mở không thiên chấp
Mọi cảnh đều an giải thoát rồi.

Ngọc Nương

Tóm lại: VẠN PHÁP QUI TÂM, dù các pháp đưa ra có khác nhau nhưng cứu cánh là HIỆP THIÊN hay QUI TÂM trong đó gồm đủ TAM CÔNG (công phu, công quả, công trình) và TỬ LƯỢNG (Từ, Bi, Hỷ, Xả). Tùy theo cơ duyên thực hiện, mỗi người một cách khác nhau, tựu trung vẫn là hành TÂM PHÁP HIỆP THIÊN (gồm Hiệp Thiên Thượng và Hiệp Thiên Hạ) tức gồm đủ những yếu tố căn bản trên. Vi diệu đáp ứng về cả hai mặt Tâm Linh và Nhân Sinh.

- Về Tâm Linh: tu đắc đạo, giải thoát
- Về Nhân Sinh: tạo đời thánh đức, thế giới Đại Đồng

Phật Mẫu Chân Kinh cũng nói rõ mục đích này:

Hiệp vạn chủng nhất môn đồng mạch
Qui Thiên Lương quyết sách vạn trù
(PMCK)

Qui Thiên Lương hay qui tâm là chơn pháp thực hiện cơ Qui Hòa.

CƠ QUI-HÒA

Tam Kỳ vận chuyển Cơ Qui Hòa
Chơn Pháp Đạo Tâm thể hiện ra
Bác Ái Công Bình chơn Luật Pháp
Nghĩa nhân nền tảng Đạo Kỳ Ba
Thiên Nhân Hiệp Nhất qui nguyên cội
Thiên hạ giao hòa hiệp nhứt gia
Tâm Pháp Hiệp Thiên Chơn Pháp bảo
Mở đường thế giới ánh hoang ca
Ngọc Nương



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

PHƯƠNG TU

Trong tù liễu ngộ một phương tu
Nhấn nhục hy sinh giả điếc mù
Dứt bỏ Tham Sân Si tác hại
Hài hòa Bi Trí Dũng cương nhu
Giữ tâm thanh tịnh vui nguồn đạo
Giải hết buộc ràng thế tục hư
Nhân đạo trọn hành, thiên đạo chứng
Trụ thần định tánh hiệp chơn như.

Bể trần sóng gió luyện người tu
Chứng quả vô vi rõ sáng mù
Mê chấp, động tâm che sự sáng
Biệt phân, ngã mạn tợ người ngu
Ghét ganh, phỉ báng sinh mầm loạn
Từ ái, cảm thông hạnh phước dư
Tứ lượng, tam công hành rốt ráo
Vui hòa, an định tâm như như.

Ngọc Nương

Đặc biệt trong thời kỳ này vì thuận với CƠ QUI NGUYÊN của Đại Vũ Trụ nên cơ QUI TÂM của con người được gia tốc, con người tu tiến rất nhanh đồng thời, do tính chất đồng mạch của tiểu / đại vũ trụ, cũng góp phần gia tốc vào cơ qui của Đại Vũ Trụ đẩy mạnh sự tiến hóa của nhân loại.

ĐẨY XA THƠ

Luật Trời tiến hóa vận Xa Thơ
Tốc độ chậm nhanh cũng phải chờ
Sanh chúng mỗi người tay phụ đẩy
Quần sinh vạn chủng hết lòng lo
Qui tâm thực hiện cơ qui nhất
Giục thúc xa thơ đến bến bờ
Gia tốc vận hành cơ tiến hóa
Góp phần độ chúng thoát trần mơ.

Ngọc Nương



KẾT LUẬN:

Vật chất, hình ảnh, âm thanh, tư tưởng đều có những làn sóng rung động mà ngày nay khoa học đã chứng minh được qua máy móc điện tử, truyền thanh, truyền hình và hiện tượng thần giao cách cảm.

Tâm thức và tư tưởng thanh cao thích hợp với tầng giới của khí thanh cao. Ý nghĩ đen tối độc ác hẹp hòi ích kỷ dĩ nhiên thích hợp với tầng giới của khí nặng trược. Đây là quy luật khoa học và công bằng tuyệt đối của Thượng Đế. Ý nghiệp, khẩu nghiệp và thân nghiệp của nhà Phật cũng chiếu từ nguyên lý này. Điều này cũng có nghĩa con người tự tạo nghiệp và tự giải nghiệp.

Điều quan trọng là chúng ta phải thành thật với chính mình quay về TÂM LINH gọi tắt là QUI TÂM hay HIỆP THIÊN, đó là con đường TU TẮT tiến hóa nhanh nhất và hiệu quả nhất trong thời kỳ Hạ Ngươn này.

Tóm tắt:

HIỆP THIÊN PHÁP là TÂM PHÁP hay CHƠN PHÁP QUI TÂM tức QUI NGUYÊN hay QUI THIÊN LƯƠNG là con đường sáng của Đại Đạo dẫn dắt nhân loại đến vinh quang.

DIỆU PHÁP

*HIỆP THIÊN pháp diệu mở tâm kinh
Cứu thế kỳ ba chỉ Đạo HUỖNH
Vệt áng mây mù khai Phật tánh
Rửa tiêu ngã chấp ngộ Tâm linh
Thiên nhân cộng hiệp hành chơn pháp
Thượng hạ giao hòa lý diệu minh
Vận chuyển càn khôn QUI NHẤT BẢN
Hé đường Tâm Pháp độ quần sinh*

** * **

Hiện tượng Tâm giao ấy đại HÒA
Điểm linh cảm ứng hiệp cùng Cha
Bổn lai diện mục tâm chân lý
Thiên tánh hòa khai yển sáng lò
Xóa bức vô minh thiêu sắc tướng
Đạt cơ huyền diệu kịp Long Hoa
QUI HÒA diệu pháp hồi nguyên bản
Rửa sạch phàm tâm đến Bửu Tòa.

Ngọc Nương



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

Chúng tôi rất tâm đắc với bài hát thường nghe trên Tivi, có nội dung lặp đi lặp lại nhiều lần câu này:

“All you need is a heart to call home. That’s all”

hoặc câu: “God calls you all the twenty four hours” của vị minh sư Sant Thakar Singh.

Đó cũng là ý nghĩa của Qui Tâm hay Qui Nguyên, nói một cách đơn giản là quay về nguồn cội thiêng liêng hay quay về tâm linh. Quay về với Chúa hay Thượng Đế tức là quay về với TÌNH THƯƠNG, nhân loại sẽ sống trong sự BÌNH AN và tìm được CHÂN HẠNH PHÚC.

Nhân thế từ đây bớt khổ đau!
Tình thương Thượng Đế phủ Thiên Cầu .
Mở lòng HÒA CẢM cùng muôn loại
Hạnh phúc tràn dâng ngập ánh sao!
Ngọc Nương

Q.S Nguyễn Ngọc Nương



NGHỊ LUẬN ĐẠO - CÙNG NHAU HỌC ĐẠO



(III.2)

The Laws of Heaven and Laws of the Earth **Luật Thiên Điều và Luật Thế Gian**

Ngọc Túy trình bày Tại Buổi Họp Viên Liên - Liên Tôn Bắc Mỹ Tổ Chức tại Los Angeles
(English and Vietnamese)



III.2.1 English - The Laws of Heaven and the Laws of the Earth

1. What do the laws of the Earth consider as sin and righteousness?

Laws of the Earth are Laws created by Man and the Laws of Nature sometimes discovered by Man.

Humans and all things in the universe are bound to the Laws of Nature – no exceptions.

Humans are bound to Laws created by Man. Laws created by Man are rules, procedures, policies, guidelines, etc. to establish certain standards, maintain certain orders, comply to certain domains, and all serve certain interests of Man. For the Laws that serve the interests that bring more benefits to life, those Laws bring righteousness to the world. Laws that serve selfish interests of a particular person, a particular group, government, or race that result in the expense to others and grief to society, those Laws serve bad interests and should be considered as sin.

An act of sin or righteousness also depends on the how - how a Law is applied or understood. If a good law is applied to a wrong reason or is misinterpreted or is used to serve a selfish interest, action on that law can also be an act of a sin. Many good people of faith did many horrific things under the Name of God, as they saw what they did was according to God's Will, as they saw it fit as a righteous thing to do. To them it is extremely righteous, to others it is extremely sinful. Extremism is a sin. Regardless of people's intention (good or bad), if their actions caused more wrongs than rights it is a sin.

2. What does your religious scripture consider as sin and righteousness?

Cao Đài teachings conveys that everything in life has both positive and negative aspects (the good side and bad side of things). No righteous act does not have negative side effects. No wrong doing does not have some positive lessons learned. God is our Greatest Teacher, but He also allows Evil to be our greatest challenge. As an individual, right or wrong, sin or righteousness, only matters if it serves your own progression. The more you do right, the better for your progression. When you understand the Yin/Yang effect you will realize that everyone is capable of sin and righteousness. Humans all try to be good, but good intention is not always righteousness. Each of us tries to be the best we can be, and it is normal for us to fail, it is also normal for us to commit sin regardless how hard we try to be good. Understanding that you will have more sympathy and compassion to others and less judgmental and critical.

3. What is the difference between the laws of Heaven and the laws of the Earth?

There are two major distinctions between the Laws of the Earth and the Laws of Heaven.

- ❖ The 1st distinction is the domain it serves.
 - Laws created by Man are within the domain of human and subjected to the Will of Man to comply it.



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

- Laws of Nature are in the physical domains of the entire universe and everything in it. Everything on Earth is bound to the Laws of Nature – no exceptions.
 - Laws of Heaven are in the domain of both worlds: physical and spiritual world. It covers the entire universe, physically and spiritually.
- ❖ The 2nd distinction is the nature of its creation and change.
- Laws created by Man can change and will change from time-to-time, from generation-to-generation, from place-to-place, from one civilization to another civilization, for better or for worse, they serve certain interests, certain people in power, certain societies, and governed by Man.
 - Laws of Nature always exist and may be changed by Nature itself.
 - Laws of Heaven are created and governed by spiritual powers and may be changed by spiritual authorities. Laws of Heaven is abstract by nature and can only inspire humans through spiritual mediums, thus they are up to interpretation from person-to-person, from time-to-time, from generation-to-generation, thus it is a forever-learning-process for human's progression. Humans cannot comprehend the Laws of Heaven in a tangible way, but our psyche somehow can feel its immense authoritative power and therefore inspire us to obey the Laws of Heaven in a more conceivable way possible.



III.2.2 Vietnamese - Luật Thiên Điều và Luật Thế Gian

1. Những Luật Thế Gian nào phục vụ cho tội lỗi hay phục vụ cho chính nghĩa?

Luật Thế Gian là:

- Luật lập ra hay Luật diễn dịch ra bởi con người
- Luật Tự Nhiên mà dần dần được khám phá bởi khoa học tự nhiên.

Vạn vật trong vũ trụ đều phải tuân theo sự chi phối của Luật Tự Nhiên - nó vĩnh hằng, độc lập, khách quan, không ngoại lệ.

Còn con người thì dưới sự chi phối của Luật Trời, là Luật do con người lập ra, là những hiến pháp, chính sách, qui định, thủ tục, hướng dẫn, v.v để thiết lập các tiêu chuẩn xã hội nhất định, duy trì các trật tự xã hội nhất định, trực thuộc vào các lĩnh vực nhất định và tất cả đều phục vụ cho lợi ích nhất định của con người.

Những luật nào phục vụ cho con người, và mang lại lợi ích cho xã hội thì những luật đó mang lại sự đúng đắn và công bình. Còn những luật nào lập ra mà chỉ để phục vụ cho cá nhân ích kỷ, hay chỉ để phục vụ cho một nhóm người, phục vụ cho một chính quyền, hay chỉ mang lợi ích cho một sắc dân nào đó, mà nếu các luật đó dẫn đến quyền lợi chính đáng của kẻ khác, mang lại sự đau khổ cho xã hội, thì những luật đó là luật phục vụ cho sự tội lỗi.

Nhưng sự tuân thủ vào luật có thể dẫn đến tội lỗi hay không cũng còn phụ thuộc vào sự áp dụng luật, hay phụ thuộc vào sự thông hiểu luật. Một luật lập ra dù với mục đích công bình chính nghĩa, nhưng bị con người lợi dụng nó cho mục đích ích kỷ, hoặc con người áp dụng nó một cách sai lầm thì sự áp dụng luật đó cũng dẫn đến tội lỗi. Điển hình là rất nhiều người có đầy đức tin và tâm ý tốt, nhưng họ tạo ra không biết bao nhiêu chuyện tội ác dưới danh nghĩa của Thượng Đế. Đối với họ, là họ làm theo Ý Trời, nhưng trên thực tế họ không hiểu được Ý Trời, nên họ diễn dịch sai Luật Trời, họ tưởng rằng những điều họ làm là chính đáng để cứu nhân sanh. Trong khi người khác thì xem đó là tội ác. Khi một người tự vỗ ngực xưng danh là mình làm theo Ý Trời thì điều đó thường dẫn đến sự cực đoan. Bất cứ hành động cực đoan nào dù với một chủ ý tốt hay xấu, mà tạo ra sự khổ nạn nhiều hơn phúc lợi thì hành động đó là tội lỗi.

2. Theo Thánh Ngôn Hiệp Tuyển hay Kinh Sách Cao Đài, những gì bị xem là tội lỗi (điều sai), và những gì được xem là chính nghĩa (điều đúng)?

Cao Đài dạy rằng tất cả những gì trên thế gian đều có tính Âm/Dương tương phản, tiêu cực hay tích cực, tốt hay xấu... Không có một điều tích cực nào mà không có kèm theo phản ứng phụ tiêu cực. Không có một điều xấu nào mà không tạo ra một vài bài học hay để học. Đức Chí Tôn là một Ông Thầy tối cao của chúng ta, mà chính Ngài đã cho phép Kim Quang Sứ (Quý Vương) để khảo thi



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

chúng ta. Trên phương diện cá nhân, nhận định vấn đề tốt hay xấu không phải là vấn đề quan trọng, mà điều quan trọng là vấn đề đó có phục vụ vào sự tiến hóa hay không. Càng làm nhiều chuyện tốt thì sự tiến hóa bản thân càng thăng tiến. Khi một người hiểu được sự tương phản Âm/Dương, thì người đó sẽ hiểu được rằng trong mỗi cá nhân chúng ta đều có **tiềm năng** xấu/tốt. Không phải chỉ có **bản thân** mình mới muốn làm người tốt, còn **người đối kháng** với mình là người xấu. Ai ai cũng muốn làm người tốt, nhưng không phải tất cả những việc làm với ý định tốt đều tạo ra kết quả tốt. Mỗi cá nhân đều cố gắng, nhưng không có nghĩa là sự cố gắng sẽ giúp chúng ta không bao giờ gặp thất bại, không phải chúng ta luôn luôn lúc nào cũng chính nghĩa, không bao giờ phạm tội. Khi hiểu được điều đó thì mỗi người chúng ta khiêm tốn hơn, cảm thông với nhau hơn, dễ tha thứ cho nhau hơn, và giảm bớt sự phê phán chỉ trích lẫn nhau.

3. Những yếu tố khác nhau giữa Luật Thế Gian và Luật Thiên Điều?

Có hai sự khác biệt chính giữa Luật Thiên Điều và Luật Thế Gian.

3.1 Điểm khác nhau thứ I là **lãnh vực** mà nó phục vụ và **tâm ảnh hưởng** của nó

- Luật được lập ra, diễn dịch, hay lý giải bởi con người thì nằm trong **tâm lãnh vực** của con người. Luật do con người tạo ra có được tuân thủ và duy trì hay không là do ý thức của con người.
- Luật Tự Nhiên nằm trong **lĩnh vực hữu hình** về nguyên lý tự nhiên trong toàn vũ trụ. Vạn vật trên trái đất đều nằm trong nguyên lý tự nhiên - không ngoại lệ
- Luật Thiên Điều bao gồm toàn vũ trụ về cả hai mặt vô hình và hữu hình, Thiên Thượng và Thiên Hạ, vật chất và tinh thần, nguyên lý vật lý tự nhiên và nguyên lý vô hình.

3.2 Điểm khác nhau thứ II là bản chất của **Sự Sáng Tạo** và **Sự Thay Đổi** của Luật

- Luật lập ra hay diễn dịch bởi con người sẽ thay đổi tùy theo sự tiến hóa con người. Nó sẽ thay đổi từ thời đại này qua thời đại khác, từ không gian này qua không gian khác, từ xã hội này qua xã hội khác, và sự thay đổi đó, tốt hơn hay xấu hơn, đều để phục vụ cho một lợi ích nhất định nào đó, phục vụ cho một tập thể nào đó, và do con người áp dụng và điều hành.
- Luật Tự Nhiên thì luôn luôn tồn tại do Tự Nhiên tạo ra và có thể thay đổi bởi chính Tự Nhiên.
- Luật Thiên Điều được lập ra và điều hành bởi các quyền năng **Thiên Liêng**, là bất di bất dịch đối với thế gian, và chỉ có thể thay đổi bởi các quyền năng **Thiên Liêng**. Luật Thiên Điều có thể truyền xuống thế gian qua sự giao tiếp vô hình giữa **Thiên Liêng** và con người và vì thế bản chất nó **trừu tượng**. Do đó con người từ thời đại này qua thời



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THẾ ĐẠO- SỐ 014

đại khác, từ cá nhân này qua cá nhân khác, phải học mãi và học mãi không ngừng để lý giải, để hiểu hơn, và để áp dụng Luật Thiên Điều một cách đúng đắn hơn trong đời sống Biến Thiên Vạn Hóa của một đời người, tất cả đều phục vụ mục đích tiến hóa. Con người không thể nhận thức Luật Thiên Điều một cách 100% rõ ràng, thì điều đó cũng là điều tự nhiên, vì ngay cả Luật Thế Gian do con người đặt ra còn phải có Luật Sư, Tòa Án, Thẩm Phán diễn dịch Luật cho từng giai đoạn, từng hoàn cảnh, không gian và thời gian, thì đừng nói chi đến Luật Trời, đơn giản nhưng biến thiên vạn hóa, vô cùng trừu tượng...nhưng có lẽ tất cả chúng ta, mỗi người đều có thể nhận thức được quyền năng của Luật Trời và vì thế tuân theo và áp dụng Luật Trời theo sự hiểu biết càng ngày càng thăng tiến của chính mình.

Ngọc Túy



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

IV. PHÂN ƯU

IV.1 PHÂN ƯU - Cố Chánh Trị Sự PHAN VĂN BỐT – Hưởng Thọ 80 tuổi



ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ (Cứu Thập Lục Niên) TÒA THÁNH TÂY NINH



CAO ĐÀI HẢI NGOẠI
8415 S. Breeze Dr. Houston TX 77071

PHÂN ƯU

Toàn thể tín đồ Cao Đài Hải Ngoại rất đau buồn khi nhận được tin

Chánh Trị Sự PHAN VĂN BỐT

Thánh Thất Cao Đài Bắc California- Hoa Kỳ

Đã quy vị vào ngày mùng 1, tháng Giêng, năm Tân Sửu (DL: 12-2-2021) tại Thành Phố San Jose, Tiểu bang California - Hoa Kỳ

Hưởng Thọ 80 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Tang gia hiếu quyến.

Xin cầu nguyện Đức CHÍ TÔN, Đức PHÁT MẪU và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân Chơn linh Cố CTS PHAN VĂN BỐT sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Cao Đài Hải Ngoại

ĐỒNG THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Thánh Thất Cao Đài Kitchener Canada
Thánh Thất Cao Đài Paris Pháp Quốc
Thánh Thất Cao Đài Houston Texas
Thánh Thất Cao Đài New Orleans
Thánh Thất Cao Đài Boston



Ban Thể Đạo - Cao Đài Hải Ngoại
Văn Phòng Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại tại Châu Âu
Hương Đạo Berlin Đức Quốc
Toàn Thể Tín Đồ Tổ Chức CĐHN



IV.2 PHÂN ƯU - Cố Hiền Tài QUÁCH VĂN HÒA – Hưởng Thọ 76 tuổi



ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Cửu Thập Lục Niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH



CAO ĐÀI HẢI NGOẠI
8415 S. Breeze Dr. Houston TX 77071

PHÂN ƯU

Toàn thể tín đồ Cao Đài Hải Ngoại rất đau buồn khi nhận được tin

Hiền Tài
QUÁCH VĂN HÒA

Vừa qui vị vào ngày 24 tháng giêng năm Tân Sửu (DL: 07-03-2021) tại Tư Gia Xã Hòa Tịnh - Huyện Chợ Gạo - Tỉnh Tiền Giang - Việt Nam

Hưởng Thọ 76 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Tang gia hiếu quyến.
Xin cầu nguyện Đức CHỈ TÒN, Đức PHÁT MẪU và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân Chơn linh Cố Hiền Tài QUÁCH VĂN HÒA sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống và được Cao Thăng Thiên Vị.

Cao Đài Hải Ngoại

ĐỒNG THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Thánh Thất Cao Đài Kitchener Canada
Thánh Thất Cao Đài Paris Pháp Quốc
Thánh Thất Cao Đài Houston Texas
Thánh Thất Cao Đài New Orleans
Thánh Thất Cao Đài Boston



Ban Thể Đạo - Cao Đài Hải Ngoại
Văn Phòng Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại tại Châu Âu
Hương Đạo Berlin Đức Quốc
Toàn Thể Tín Đồ Tổ Chức CĐHN



IV.3 PHÂN ƯU - Cố Hiền Tài LÊ HỮU HUỢT – Hưởng Thọ 81 tuổi



ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Cứu Thập Lục Niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH



CAO ĐÀI HẢI NGOẠI
8415 S. Breeze Dr. Houston TX 77071

PHÂN ƯU

Toàn thể tin đồ Cao Đài Hải Ngoại rất đau buồn khi nhận được tin

Hiền Tài
LÊ HỮU HUỢT
Khóa 4 (1972)

Vừa qui vị vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 29 tháng giêng năm Tân Sửu (DL: 12-03-2021) Tại tư gia thuộc Khu phố 1, Thị Xã Hòa Thành, Tỉnh Tây Ninh.

Hưởng Thọ 81 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Tang gia hiếu quyến.
Xin cầu nguyện Đức CHÍ TÔN, Đức PHẬT MẪU và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân Chơn linh Cố Hiền Tài LÊ HỮU HUỢT sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống và được Cao Thăng Thiên Vị.

Cao Đài Hải Ngoại

ĐỒNG THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Thành Thất Cao Đài Kitchener Canada
Thành Thất Cao Đài Paris Pháp Quốc
Thành Thất Cao Đài Houston Texas
Thành Thất Cao Đài New Orleans
Thành Thất Cao Đài Boston



Ban Thế Đạo - Cao Đài Hải Ngoại
Văn Phòng Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại tại Châu Âu
Hương Đạo Berlin Đức Quốc
Toàn Thể Tin Đồ Tổ Chức CĐHN



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

IV.4 PHÂN ƯU - Cố Hiền Tài PHẠM KHIẾT DÂN – Hưởng Thọ 82 tuổi



ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ (Cửu Thập Lục Niên) TÒA THÁNH TÂY NINH



CAO ĐÀI HẢI NGOẠI
8415 S. Breeze Dr. Houston TX 77071

PHÂN ƯU

Toàn thể tín đồ Cao Đài Hải Ngoại rất đau buồn khi nhận được tin

Hiền Tài PHẠM KHIẾT DÂN Khóa 5 (1973)

Đã qui vị vào lúc 10 giờ 50 phút, ngày 09 tháng 02 năm Tân Sửu (DL: 21-03-2021). Tại tư gia ở Khu phố Long Thành Bắc, Thị Xã Hòa Thành, Tỉnh Tây Ninh.

Hưởng Thọ 82 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Tang gia hiếu quyến.

Xin cầu nguyện Đức CHÍ TÔN, Đức PHẬT MẪU và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân Chơn linh Cố Hiền Tài PHẠM KHIẾT DÂN sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống và được Cao Thăng Thiên Vị.

Cao Đài Hải Ngoại

ĐỒNG THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Thành Thất Cao Đài Kitchener Canada
Thành Thất Cao Đài Paris Pháp Quốc
Thành Thất Cao Đài Houston Texas
Thành Thất Cao Đài New Orleans
Thành Thất Cao Đài Boston



Ban Thể Đạo - Cao Đài Hải Ngoại
Văn Phòng Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại tại Châu Âu
Hương Đạo Berlin Đức Quốc
Toàn Thể Tín Đồ Tổ Chức CĐHN



TẬP SAN - BẢN TIN BAN THỂ ĐẠO- SỐ 014

V. LIÊN LẠC (CONTACT INFO)

Quý vị thân hữu và đồng đạo có thể gửi bài viết, hay đăng tin đến Tập San Ban Thể Đạo - Hệ Thống HTĐ

1. HT Trịnh Ngọc Túy (Email: caodai.international@gmail.com OR tuy_nguyen66@yahoo.com- Phone: 713-302-1625)
2. HT Đào Duy Linh (Email: duy-linh.dao@caodai.international)
3. Website: <https://www.caodai.international/>
4. Facebook: <https://www.facebook.com/caodai.haingoi.98>
5. Email: caodai.international@gmail.com